

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 376 – Chúa nhật 05.04.2020

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt 5, 1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

Quà Tặng Tin Mừng Mátthêu (tiếp theo)	bản dịch của BBT CGVN
KINH CẦU THÁNH THÈ CHÚA BAN ƠN THOÁT KHỎI ÔN DỊCH.....	
.....	Luật sư Nguyễn Công Bình chuyển ngữ
CHIÊM NGƯỠNG, CẦU NGUYỆN VÀ TRI ÂN CHÚA GIÊSU SINH RA VÌ TỘI LỖI LOÀI NGƯỜI (BÀI GIẢNG CỦA ĐTC PHANXICÔ).....	Bác sĩ Ng Tiến Cảnh, MD chuyển ngữ
NHẬN RA TRÁCH NHIỆM VÀ XIN ƠN SÁM HỐI	Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG
CHUYỆN MỖI TUẦN – NHẬT KÝ TUẦN THÁNH.....	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
ĐỨC MẸ CÓ TRỌN ĐỜI ĐỒNG TRINH KHÔNG?	Lm. Ngô Tôn Huân, Doctor of Ministry
TÔI SẼ TÁI SINH! BẠN SẼ TÁI SINH! CHÚNG TA SẼ TRỞ LẠI ĐỂ TIN CẬY CHÚA!	
.....	Gs. Phan Văn Phước
DỊCH VIRUS CORONA – COVID-19 VÀ LINH ĐẠO CỦA CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH.....	Nữ tu Maria Nguyễn Thị Tuyết
LỘT TRẦN TRỤI	Lm. Minh Anh, Gp. Huế
THÁNH THẦN, HƠI THỜ SỐNG ĐỘNG CỦA GIÁO HỘI (Chương 8)	
.....	Gs. Nguyễn Đăng Trúc và Nguyễn Chính Kết chuyển dịch ra Việt ngữ
TRÁI CÂY	Bác sĩ Nguyễn Ý Đức MD
TẬT ĐỒN BÀ: NHỚ DÀI VÀ NÓI DÀI	Chuyện phiếm của Gã siêu.

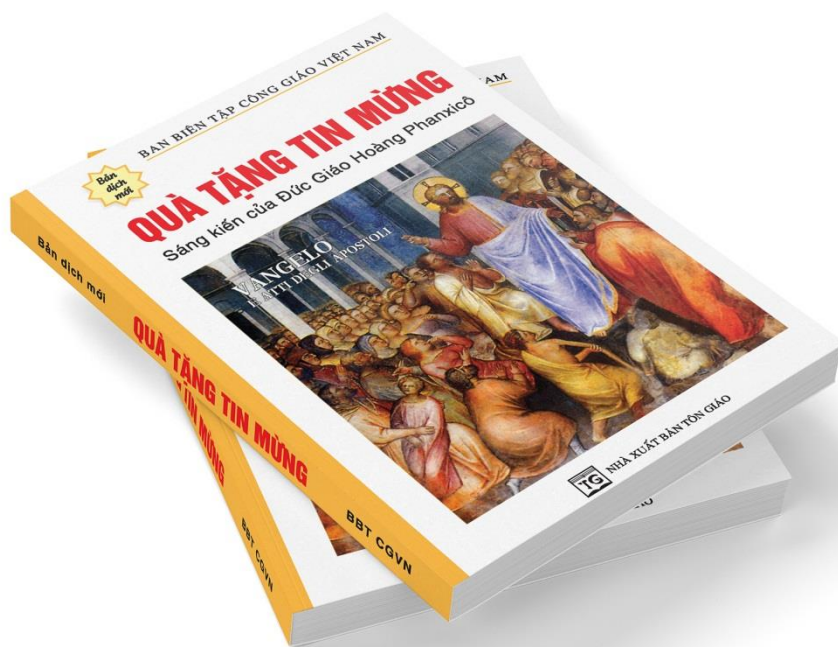
Quà Tặng Tin Mừng Mátthêu (tiếp theo)

LTS. Như chúng con đã hẹn, Quà Tặng Tin Mừng đã được phát hành rộng rãi vào đúng dịp Tết vừa qua, cũng là Chúa Nhật Lời Chúa và Năm Lời Chúa; những ai có nhu cầu nhận toàn văn bản dịch Quà Tặng Tin Mừng, cũng có thể yêu cầu BBT gửi qua email trong một file PDF hoặc Word. Những ai có nhu cầu nhận sách QTTM xin vui lòng email cho biết. Ngoài ra trên Đặc San GSVN chúng con sẽ cho đăng mỗi kỳ một phần bản dịch Kinh Thánh mới này để mọi người có thể tham khảo và góp ý. **Xin lưu ý: Bản dịch Kinh Thánh này**

chẳng những chúng con KHÔNG giữ bản quyền mà còn rất biết ơn những ai sẽ giúp phổ biến bằng mọi cách. Miễn là xin đừng tự ý sửa chữa nếu chưa thông báo cho BBT CGVN biết để xin ý kiến các Giáo Sư Thánh Kinh.

Xin chân thành cảm ơn.

BBT CGVN và Đặc San GSVN



TIN MỪNG theo Thánh Mátthêu

Những phân đoạn chính:

- I. Thời thơ ấu
(1:1–2:23)**
- II. Công bố Nước Trời
(3:1–7:29)**
- III. Tác vụ và sứ mạng tại Galilê
(8:1–11:1)**
- IV. Dân Israel chống đối
(11:2–13:53)**
- V. Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội
(13:54–18:35)**
- VI. Tác vụ tại Giuđê và Giêrusalem
(19:1–25:46)**
- VII. Thương Khó và Phục Sinh
(26:1–28:20)**

(Tiếp theo)

V. Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội (13:54–18:35)

Bị tẩy chay tại Nagiarét.

⁵⁴Chúa Giêsu về quê và giảng dạy mọi người trong hội đường. Họ ngạc nhiên và nói: “Nhờ đâu ông này được khôn ngoan và làm được những phép lạ đó?” ⁵⁵Ông ấy không phải là con bác thợ mộc sao? Mẹ ông ấy chẳng phải là Maria và anh em ông ấy là Giacôbê, Giuse, Simon và Giuđa sao? ⁵⁶Chẳng phải chị em ông ấy đang ở với chúng ta sao? Nhờ đâu ông ấy có được tất cả điều này?”. ⁵⁷Và họ vấp phạm vì Ngài. Chúa Giêsu nói với họ: “Chẳng ngôn sứ nào mà không được vinh danh, chỉ trừ ra nơi quê hương và nơi họ hàng mình”. ⁵⁸Ngài không làm nhiều phép lạ tại đó vì họ thiếu lòng tin.

CHƯƠNG 14

Suy nghĩ của vua Hêrôđê về Chúa Giêsu.

¹Bấy giờ Hêrôđê Têtrach* nghe biết về danh tiếng Chúa Giêsu ²và quay ra nói với cận thần: “Đó chính là Gioan Tẩy Giả sống lại từ cõi chết, nên mới làm được những phép lạ cả thể như vậy”.

Cái chết của Gioan Tẩy Giả.

³Thực vậy, Hêrôđê đã bắt giữ Gioan, trói ông và giam trong ngục vì Hêrôđia vợ của Philipphê anh vua, ⁴bởi Gioan đã nói với vua: “Ngài không được phép lấy bà ấy”. ⁵Vua muốn giết Gioan, nhưng lại sợ dân vì họ coi ông là vị ngôn sứ. ⁶Tuy nhiên, nhân dịp sinh nhật Hêrôđê, con gái Hêrôđia khiêu vũ trước mặt quan khách và làm vui lòng vua Hêrôđê ⁷đến mức vua thề sẽ cho cô bất cứ điều gì cô xin. ⁸Được mẹ xúi, cô nói: “Xin cho con ngay tại đây cái đầu Gioan Tẩy Giả trên đĩa”. ⁹Vua buồn lòng nhưng vì đã hứa và vì quan khách dự tiệc, vua đành ra lệnh ban cho cô, ¹⁰vua đã sai thị vệ chém đầu Gioan trong ngục ¹¹và đầu Gioan được đặt trên đĩa mang tới cho cô gái, cô đem đến cho mẹ mình; ¹²các môn đệ đến lấy xác ông đem đi chôn, và đi báo tin cho Chúa Giêsu.

Nhóm Mười Hai trở về và chuyện cho năm ngàn người ăn.

¹³Khi Chúa Giêsu nghe nói thế, Ngài rời nơi đó xuống thuyền đến sa mạc một mình. Đám đông từ thành thị nghe tin đã đi đường bộ theo Ngài. ¹⁴Khi Chúa Giêsu đi ra và thấy đám đông, Ngài chạnh lòng thương và chữa lành các bệnh tật cho họ. ¹⁵Khi chiều xuống, các môn đệ đến với Ngài và thưa: “Đây là sa mạc và giờ đã muộn rồi, xin Thầy giải tán đám đông để họ đi vào làng mạc và tự mua thực phẩm”. ¹⁶Chúa Giêsu nói với các ông: “Họ không cần đi đâu cả, các con hãy cho họ ăn”. ¹⁷Nhưng các ông thưa với Ngài: “Ở đây chúng con chỉ có năm chiếc bánh và hai con cá”. ¹⁸Ngài nói: “Hãy mang đến đây cho Thầy”. ¹⁹Và Ngài ra lệnh cho đám đông ngồi xuống trên cỏ. Cầm lấy năm chiếc bánh và hai con cá, Ngài ngước mắt lên trời, đọc lời chúc lành, bẻ bánh và trao cho các môn đệ, các ông liền phát cho dân chúng. ²⁰Tất cả đều ăn no nê, và họ nhặt những mẩu bánh thừa được mười hai giỏ đầy. ²¹Số người ăn là năm ngàn đàn ông, không kể phụ nữ và trẻ em.

* Mt 14, 1 Mt 14, 1 Sau khi Hêrôđê (cha) băng hà (Mt 2, 19) thì vương quốc được chia cho bốn người, trong đó ba người là con của hai người vợ khác nhau, và một người là em gái ruột của ông ta: Arkhêlaô (Mt 2, 21) và Hêrôđê (Mt 14, 1; Mc 6, 17) là anh em ruột, Philipphê (Lc 3, 1) là em cùng cha khác mẹ với Arkhêlaô và Hêrôđê (Têtrach), và Salômê I là em gái ruột của Hêrôđê (cha). Bà này là bà ngoại của Hêrôđia (Mt 14, 3; Mc 6, 17), và Hêrôđê (Cv 12, 1). Chữ “Têtrach” nghĩa đen là “người làm vua cai quản một vùng đất bằng một phần tư” (vương quốc cũ); vì thế cũng có thể dịch là “Quận Vương Hêrôđê”.

* Mt 14, 17 Loại bánh mà người Do Thái dùng trong các bữa ăn thời Chúa Giêsu có dạng tròn, dẹp. Hiện thời, người dân xứ Palestin vẫn dùng bánh này.

Đi trên mặt nước.

²²Chúa Giêsu liền sai các môn đệ xuống thuyền sang bờ bên kia trước, trong khi Ngài giải tán đám đông. ²³Sau khi giải tán đám đông xong, Ngài lên núi cầu nguyện một mình. Lúc trời đã chiều, Ngài ở đó một mình. ²⁴Trong khi đó, cách bờ nhiều dặm*, thuyền của các môn đệ bị sóng xô vì ngược gió. ²⁵Khoảng canh tư*, Ngài đi trên biển mà đến với họ. ²⁶Khi các môn đệ nhìn thấy Ngài đi trên biển, họ hoảng sợ la lên: “Ma kia”, và kinh hồn bạt vía. ²⁷Chúa Giêsu liền nói với họ: “Can đảm lên, Thầy đây mà; đừng sợ!”. ²⁸Phêrô lên tiếng: “Thưa Thầy, nếu là Thầy, xin ra lệnh cho con đi trên nước mà đến với Thầy”. ²⁹Ngài nói: “Đến đây”. Phêrô ra khỏi thuyền và bắt đầu đi trên mặt nước đến với Chúa Giêsu. ³⁰Nhưng khi thấy gió mạnh, ông hoảng sợ và bắt đầu chìm, ông la lên: “Lạy Chúa, xin cứu con!”. ³¹Tức thì Ngài đưa tay ra đón lấy ông và nói: “Ồi, kẻ kém lòng tin, tại sao lại nghi ngờ?”. ³²Sau khi họ lên thuyền, gió liền lặng. ³³Tất cả những ai có mặt trên thuyền đều thờ lạy Ngài, họ nói: “Thực, Thầy là Con Thiên Chúa!”.

Chữa lành tại Gennêsarét.

³⁴Sau khi qua biển, họ đến miền Gennêsarét. ³⁵Khi dân vùng đó nhận ra Chúa Giêsu, họ báo cho các vùng lân cận. Người ta đem đến cho Ngài những kẻ ốm đau, ³⁶và nài xin Ngài cho họ chỉ cần chạm đến tua áo Ngài thôi và khi ai chạm vào thì đều được chữa lành.

CHƯƠNG 15

Truyền thống tiền nhân.

¹Khi ấy, các Phariseu và kinh sư từ Giêrusalem đến gặp Chúa Giêsu, họ nói: ²“Tại sao môn đệ ông không rửa tay trước khi ăn, phá vỡ truyền thống cha ông truyền lại?”. ³Ngài đáp: “Thế thì tại sao các ông vi phạm giới răn Thiên Chúa để giữ truyền thống của các ông? ⁴Vì Thiên Chúa nói: “Hãy thảo kính cha mẹ mình”, và: “Ai nguyền rủa cha mẹ thì sẽ phải chết”. ⁵Nhưng các ông dạy: “Ai nói với cha hoặc mẹ: những gì con có để giúp cha mẹ đều là lễ phẩm con đã dâng cho Thiên Chúa rồi, ⁶làm như vậy, người ấy không cần thảo kính cha mẹ nữa”. Các ông đã dựa vào truyền thống của mình mà hủy bỏ Lời Thiên Chúa. ⁷Hỡi những người đạo đức giả, quả đúng với những gì ngôn sứ Isaia đã nói về các ông:

⁸“Dân này tôn kính Ta bằng môi miệng,
nhưng lòng chúng lại xa Ta;
chúng có thờ phượng Ta
thì cũng chẳng lợi ích gì,
vì chúng dạy những giáo thuyết
là những giới luật của con người”.”.

¹⁰Chúa Giêsu triệu tập đám đông và nói: “Hãy nghe và hãy hiểu rõ: ¹¹Không phải cái vào miệng, làm ô uế con người; nhưng cái từ miệng xuất ra mới làm ô uế con người!”. ¹²Sau đó, các môn đệ đến gần Ngài và thưa: “Thầy có biết các Phariseu phẫn nộ khi họ nghe những gì Thầy nói không?”. ¹³Ngài đáp: “Cây nào mà Cha Thầy trên trời không trồng sẽ bị nhổ tận gốc rễ. ¹⁴Hãy để mặc họ: họ là những người mù lòa dẫn đường. Nếu người mù dẫn người mù, cả hai sẽ rơi xuống hố”. ¹⁵Rồi Phêrô thưa Ngài: “Xin giải thích dụ ngôn này cho chúng con”. ¹⁶Ngài đáp: “Ngay cả các con cũng không hiểu sao? ¹⁷Các con không biết rằng mọi thứ đi vào miệng đều qua bụng và bị thải ra ngoài sao? ¹⁸Nhưng những gì xuất phát từ trong lòng, rời khỏi miệng và làm ô uế con người. ¹⁹Bởi chính từ trong lòng mà phát xuất ra các tư tưởng độc ác, giết người, ngoại tình, tà

* Mt 14, 24 Một dặm = 185 mét (x. Lc 24, 13; Ga 6, 19; 11,18)

* Mt 14, 25 Thời Chúa Giêsu, mỗi đêm chia ra làm 4 canh: canh một từ lúc mặt trời lặn đến 9 giờ tối; canh hai từ 9 giờ tối đến nửa đêm; canh ba từ nửa đêm đến 3 giờ sáng (canh gà gáy); canh tư từ 3 giờ sáng đến 6 giờ sáng.

dâm, trộm cắp, làm chứng dối, bán bỏ. ²⁰Những điều này làm ô uế con người, còn ăn uống mà không rửa tay thì chẳng làm ta ô uế”.

Đức Tin của người phụ nữ Canaan.

²¹Rồi Chúa Giêsu rời khỏi nơi đó và lui về vùng Tyrô và Sidôn. ²²Và này có một người phụ nữ Canaan trong vùng ra kêu cầu: “Lạy Chúa, Con Vua Đavít, xin thương xót tôi! Con gái tôi bị quỷ ám”. ²³Nhưng Ngài không trả lời bà. Các môn đệ đến xin Ngài: “Xin Thầy cho bà ấy về đi vì bà cứ kêu gào sau lưng chúng ta”. ²⁴Ngài đáp: “Thầy chỉ được sai đến với các chiên lạc nhà Israel”. ²⁵Nhưng người phụ nữ đến thờ lạy thưa: “Lạy Chúa, xin cứu giúp tôi”. ²⁶Ngài trả lời: “Thật không phải lẽ nếu đem thức ăn của con cái mà ném cho đàn chó con”. ²⁷Bà thưa: “Lạy Chúa, ngay cả đàn chó con cũng được ăn vụn bánh rơi từ bàn của chủ”. ²⁸Chúa Giêsu liền đáp: “Này bà, Đức Tin của bà thật lớn! Điều bà xin đã được thực hiện”. Và con gái bà được chữa lành từ lúc ấy.

Chữa lành nhiều người.

²⁹Băng ngang khỏi đó, Chúa Giêsu đến vùng biển Galilê, đi lên núi và ngồi ở đó. ³⁰Đám đông đến với Ngài, đem theo những người bị què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc và bị nhiều bệnh khác. Họ đặt những bệnh nhân này dưới chân Ngài, và Ngài chữa lành họ, ³¹đám đông kinh ngạc vì thấy người câm nói được, người tàn tật được lành mạnh, người què đi được, người mù được nhìn thấy. Và họ tôn vinh Thiên Chúa của Israel.

Cho bốn ngàn người ăn.

³²Chúa Giêsu triệu tập các môn đệ và nói: “Thầy thương xót đám đông, vì họ đã ở với Thầy suốt ba ngày qua và không có gì ăn, Thầy không muốn để họ bụng đói mà về vì sợ họ ngất xỉu trên đường”. ³³Các môn đệ thưa với Ngài: “Chúng ta lấy đâu đủ bánh trong nơi sa mạc này để cho cả đám đông ăn?”. ³⁴Chúa Giêsu nói với họ: “Các con có bao nhiêu chiếc bánh?”. Họ thưa: “Bảy chiếc, và vài con cá nhỏ”. ³⁵Ngài ra lệnh cho đám đông ngồi xuống trên đất; ³⁶đoạn Ngài cầm lấy bảy chiếc bánh và mấy con cá, tạ ơn, bẻ bánh và trao cho các môn đệ, để họ phân phát cho đám đông. ³⁷Tất cả đều ăn no. Họ thu lại những phần ăn thừa được bảy giỏ đầy. ³⁸Số người ăn là bốn ngàn đàn ông, không kể phụ nữ và trẻ em. ³⁹Và sau khi giải tán đám đông, Ngài lên thuyền đến vùng Magadan.

CHƯƠNG 16

Đòi dấu lạ.

¹Những người Phariseu và Sadốc đã tiến lại gần Chúa Giêsu để mưu hại, và họ đã xin Ngài tỏ cho một dấu lạ từ trời. ²Đáp lại, Ngài nói với họ: “Vào buổi chiều các ông nói: “Trời đỏ thì mai nắng”; ³và vào buổi sáng, các ông lại nói: “Trời đỏ và vẩn vũ thì hôm nay mưa to gió lớn”. Các ông biết phán đoán diện mạo bầu trời, còn các dấu lạ thời đại thì các ông lại không biết. ⁴Thế hệ gian ác và bất trung đòi dấu lạ, nhưng sẽ chẳng được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ Giônã”. Rồi Ngài bỏ họ mà đi.

Men Phariseu và Sadốc.

⁵Và khi sang bờ biển bên kia, các môn đệ quên mang bánh. ⁶Chúa Giêsu bảo các ông: “Hãy cẩn thận coi chừng men Phariseu và Sadốc”. ⁷Các ông nói với nhau: “Tại chúng ta không mang bánh”. ⁸Biết thế, Chúa Giêsu nói: “Sao các con lại nói với nhau chuyện không có bánh, người đâu mà kém tin vậy? ⁹Các con chưa hiểu ư? Các con không nhớ chuyện năm chiếc bánh cho năm ngàn người ăn sao? Và các con còn thu lại được bao nhiêu giỏ? ¹⁰Hay chuyện bảy chiếc bánh cho bốn ngàn người? Và các con còn thu lại được bao nhiêu giỏ? ¹¹Tại sao các con không hiểu rằng Ta chẳng có ý nói về bánh khi bảo phải coi chừng men Phariseu và Sadốc?”. ¹²Bấy giờ các ông mới hiểu là Ngài không bảo phải coi chừng men bánh, mà là giáo huấn của Phariseu và Sadốc.

Phêrô tuyên xưng về Chúa Giêsu.

¹³Khi đến miền Cêsarê Philíppe, Chúa Giêsu hỏi các môn đệ: “Người ta bảo Thầy là ai?”. ¹⁴Các ông thưa: “Kể thì nói là Gioan Tẩy Giả, người khác thì bảo là Êlia, còn những người khác nữa lại

cho là Giêrêmia hay một trong các vị ngôn sứ".¹⁵Ngài hỏi các ông: "Còn các con, các con bảo Thầy là ai?".¹⁶Simon Phêrô thưa: "Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa Hằng Sống".¹⁷Chúa Giêsu nói với ông: "Phúc cho con, Simon con của Giôna, vì không phải huyết nhục tỏ lộ cho con biết điều ấy, nhưng là Cha Thầy, Đấng ngự trên trời."¹⁸Và Thầy bảo cho con biết: con là Phêrô, [nghĩa là Đá], trên Đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và các cửa địa ngục sẽ không thắng nổi.¹⁹Thầy sẽ trao cho con chùm chìa khóa* Nước Trời; và bất cứ điều gì con cầm buộc dưới đất, thì cũng sẽ bị cầm buộc trên trời; còn bất cứ điều gì con tháo cởi dưới đất, thì cũng sẽ được tháo cởi trên trời".²⁰Rồi Ngài cấm ngặt các môn đệ không được nói cho ai biết Ngài là Đấng Kitô.

Lần thứ nhất tiên báo cuộc Khổ Nạn.

²¹Từ lúc đó, Chúa Giêsu bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết rằng Ngài phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các niên trưởng, các thượng tế và các kinh sư, bị giết chết và ngày thứ ba sẽ sống lại.²²Khi ấy Phêrô kéo Ngài ra riêng một chỗ và bắt đầu trách Ngài: "Lạy Chúa, xa vắng Thầy, điều này không thể nào được đâu".²³Chúa Giêsu quay lại bảo Phêrô: "Satan, hãy lui ra đằng sau Thầy! Con cản lối Thầy. Vì đó không phải là suy nghĩ theo ý Thiên Chúa, mà theo lối loài người".

Điều kiện làm môn đệ.

²⁴Rồi Chúa Giêsu nói với các môn đệ: "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo."²⁵Vì ai muốn giữ sự sống mình thì sẽ mất; còn ai mất sự sống mình vì Thầy thì sẽ tìm lại được sự sống ấy.²⁶Vì dù được cả thế gian mà phải thiệt mất sự sống thì nào có ích gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi sự sống mình?²⁷Vì Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Cha Ngài cùng với các thiên thần của Ngài, và bấy giờ, Ngài sẽ thưởng phạt cho ai nấy tương xứng với việc họ làm.²⁸Amen, Thầy bảo các con: trong số người đang đứng ở đây, có những người sẽ không phải chết trước khi thấy Con Người đến trong Nước của Ngài".

CHƯƠNG 17

Chúa Giêsu biến hình.

¹Sáu ngày sau, Chúa Giêsu dẫn riêng Phêrô, Giacôbê và người em là Gioan lên một ngọn núi cao.²Rồi Ngài biến đổi hình dạng trước mặt các ông; mặt Ngài sáng chói như mặt trời và y phục Ngài trở nên trắng như ánh sáng.³Và kìa, các ông thấy Môsê và Êlia hiện ra đàm đạo với Ngài.⁴Bấy giờ Phêrô thưa với Chúa Giêsu rằng: "Lạy Chúa, chúng ta ở đây thì tốt lắm! Nếu Thầy muốn, chúng con xin dựng ba lều, một cho Thầy, một cho Môsê, và một cho Êlia".⁵Ông còn đang nói thì kìa có đám mây sáng ngời bao phủ các ông, rồi có tiếng từ đám mây vọng ra: "Đây là Con yêu dấu của Ta, hằng đẹp lòng Ta; các con hãy nghe lời Ngài!".⁶Nghe vậy, các môn đệ kinh hoàng, ngã sấp mặt xuống đất.⁷Nhưng Chúa Giêsu lại gần, chạm vào các ông và bảo: "Trỗi dậy đi, đừng sợ!".⁸Và khi ngước mắt lên, các ông chẳng thấy ai nữa ngoài một mình Chúa Giêsu.

Êlia đến.

⁹Đang khi từ trên núi xuống, Chúa Giêsu dặn các ông rằng: "Đừng nói cho ai biết thị kiến ấy, cho đến khi Con Người sống lại từ cõi chết".¹⁰Các môn đệ hỏi Ngài rằng: "Vậy tại sao các kinh sư lại nói Êlia phải đến trước?".¹¹Ngài đáp: "Đúng, Êlia phải đến để chỉnh đốn mọi sự; ¹²nhưng Thầy nói cho các con biết Êlia đã đến rồi mà họ không nhận ra, lại còn đối xử với ông tùy tiện theo như lòng họ muốn. Chính Con Người cũng sẽ phải đau khổ trong tay họ như vậy".¹³Bấy giờ các môn đệ mới hiểu Ngài nói về Gioan Tẩy Giả.

Chữa một cậu bé bị quỷ ám.

¹⁴Khi thầy trò đến chỗ đám đông, thì có một người tới quỳ xuống trước mặt Chúa Giêsu¹⁵và nói: "Lạy Chúa, xin thương xót con trai tôi, vì cháu bị kinh phong nặng lắm, nhiều khi ngã vào lửa, lắm lúc té xuống nước."¹⁶Tôi đã đem cháu đến với các môn đệ của Ngài, nhưng các ông không chữa được".¹⁷Chúa Giêsu đáp: "Ồi thế hệ cứng lòng và cứng lòng không chịu tin, Tôi còn phải ở

* Mt 16, 19 "Chùm chìa khóa": danh từ "chìa khóa" trong bản gốc Hy Lạp và Latinh đều ở số nhiều.

với các ông và phải chịu đựng các ông cho đến bao giờ? Đem cháu lại đây cho Tôi”.¹⁸Chúa Giêsu quở mắng tên quỷ, nó liền xuất khỏi đứa bé, và đứa bé được khỏi ngay từ giờ đó.¹⁹Bấy giờ các môn đệ đến gần hỏi riêng Chúa Giêsu: “Tại sao chúng con lại không trừ nổi tên quỷ ấy?”.²⁰Ngài nói với các ông: “Tại các con kém tin. Amen Thầy bảo các con: nếu các con có lòng tin lớn bằng hạt cải thôi, thì các con có bảo núi này: “Rời khỏi đây, qua bên kia”, nó cũng sẽ qua. Sẽ chẳng có gì mà các con không làm được”.

Lần thứ hai tiên báo cuộc Khổ Nạn.

(21)²²Khi thầy trò tụ họp ở miền Galilê, Chúa Giêsu nói với các ông: “Con Người sắp bị nộp vào tay người đời, ²³họ sẽ giết Ngài, và ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại”. Và các ông quá đỗi buồn phiền.

Nộp thuế Đền Thờ.

²⁴Khi thầy trò tới Capharnaum, thì những người thu thuế hai drachma* đến hỏi Phêrô: “Thầy các ông không nộp thuế hai drachma sao?”²⁵Ông đáp: “Có chứ!”. Khi về tới nhà, Chúa Giêsu hỏi ông trước: “Simon, con nghĩ sao? Vua chúa trần gian bắt ai đóng sưu thuế? Con cái hay người ngoài?”.²⁶Phêrô đáp: “Thưa, người ngoài”. Chúa Giêsu liền bảo: “Vậy thì con cái được miễn.²⁷Nhưng để khỏi làm gai mắt họ, hãy ra biển thả câu, bắt lấy con cá câu được đầu tiên, mở miệng nó ra, con sẽ thấy một đồng statê*, [gấp đôi phần thuế], con hãy lấy tiền ấy nộp cho họ phần của Thầy và phần của con”.

CHƯƠNG 18

Người lớn nhất trong Nước Trời.

¹Khi ấy, các môn đệ lại gần Chúa Giêsu mà thưa: “Thưa Thầy, ai là người lớn nhất trong Nước Trời?”.²Chúa Giêsu gọi một em nhỏ, đặt em ở giữa các ông³và nói: “Amen, Thầy bảo các con: nếu các con không được tẩy sạch và trở nên như những trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.⁴Vậy ai tự hạ coi mình như em nhỏ này thì người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời.⁵Còn ai tiếp đón một em nhỏ như thế này vì Danh Thầy, là đón tiếp chính Thầy.

Cấm dỗ phạm tội.

⁶Ai làm cớ cho một trong những kẻ bé nhỏ đang tin vào Thầy đây vấp phạm, thì thà treo cổ đá lớn vào cổ người đó mà xô cho chìm xuống đáy biển còn hơn.⁷Khốn cho thế gian, vì làm cớ cho người ta vấp phạm. Những duyên cớ vấp phạm sẽ có, nhưng khốn cho người gây nên vấp phạm.⁸Nếu tay hoặc chân con làm cớ cho con vấp phạm, thì hãy chặt mà ném đi. Thà cụt tay cụt chân mà được vào cõi sống, còn hơn có đủ hai tay hai chân mà bị ném vào lửa đời đời.⁹Nếu mắt con làm cớ cho con vấp phạm, thì hãy móc mà ném đi. Thà chột mắt mà được vào cõi sống, còn hơn có đủ hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục.

Dụ ngôn con chiên lạc.

¹⁰Hãy coi chừng chớ khinh thường một ai trong những người bé nhỏ này, Thầy nói cho các con biết: vì các thiên thần của họ ở trên trời luôn được ở trước mặt Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.⁽¹¹⁾¹²Các con nghĩ sao? Nếu một người có một trăm con chiên mà có một con đi lạc, lại không để chín mươi chín con kia trên vùng đồi núi mà đi tìm con chiên lạc sao?¹³Và nếu tìm được, amen Thầy bảo các con, người ấy vui mừng vì con chiên đó còn hơn vì chín mươi chín con không bị lạc.¹⁴Cũng vậy, Cha của các con, Đấng ngự trên trời không muốn một ai trong những người bé nhỏ này phải hư mất.

* Mt 17, 24 “Thuế hai drachma”: mỗi người đàn ông Do Thái thường nộp hai drachma một năm cho Đền Thờ Giêrusalem. Mỗi drachma tương đương một đênari, tức là một ngày lương. Thánh Luca cũng dùng chữ drachma khi thuật lại dụ ngôn người phụ nữ bị mất tiền (Lc 15,8).

* Mt 17, 27 “Statê”: là một loại tiền làm bằng bạc, trị giá bốn drachma, tức gấp đôi phần thuế.

Người anh em phạm tội.

¹⁵Nếu người anh em con phạm tội, thì hãy đi nói cho anh ta biết lỗi, giữa con với một mình anh ta thôi. Nếu anh ta chịu nghe con, thì con đã thuyết phục được anh ta; ¹⁶nếu anh ta không chịu nghe, thì hãy đem theo một hay hai người nữa, để mọi công việc được giải quyết dựa vào lời của hai hoặc ba nhân chứng; ¹⁷còn nếu anh ta vẫn không nghe, thì hãy cho Hội Thánh biết. Nếu ngay cả Hội Thánh mà anh ta cũng chẳng nghe, thì hãy xem anh ta như dân ngoại hay người thu thuế. ¹⁸Amen, Thầy bảo các con: điều gì các con cầm buộc dưới đất, thì cũng bị cầm buộc trên trời, và điều gì các con tháo cởi dưới đất, thì cũng được tháo cởi trên trời. ¹⁹Thầy còn bảo các con, nếu ở dưới đất, hai người trong các con hợp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời, sẽ ban cho. ²⁰Vì ở đâu có hai hoặc ba người họp lại nhân Danh Thầy, thì có Thầy ở ngay giữa họ”.

Dụ ngôn gia nhân không biết tha thứ.

²¹Bấy giờ, Phêrô đến thưa Chúa Giêsu: “Lạy Chúa, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha mấy lần? Có phải đến bảy lần không?”. ²²Chúa Giêsu trả lời: “Thầy không bảo với con là đến bảy lần nhưng là đến bảy mươi lần bảy. ²³Vì thế, Nước Trời cũng giống như chuyện một ông chủ kia quyết định thanh toán sổ sách với các gia nhân của mình. ²⁴Khi bắt đầu kiểm tra, người ta dẫn đến ông chủ một người mắc nợ mười ngàn [nén] talen*. ²⁵Anh ta không có gì để trả, nên ông chủ ra lệnh bán anh ta cùng tất cả vợ con tài sản mà trả nợ. ²⁶Bấy giờ, gia nhân ấy sấp mình xuống thờ lạy mà nài van rằng: “Thưa ngài, xin thông thả cho tôi, tôi sẽ lo trả hết”. ²⁷Ông chủ của gia nhân ấy liền chạnh lòng thương, cho anh ta về và tha luôn món nợ. ²⁸Nhưng vừa ra đến ngoài, anh ta gặp một người bạn, mắc nợ anh ta một trăm đồng đênari*, anh ta túm lấy, bóp cổ mà nói: “Hãy trả số tiền này nợ!”. ²⁹Bấy giờ người đồng bạn quỳ sụp xuống năn nỉ: “Thưa anh, xin thông thả cho tôi, tôi sẽ lo trả hết”. ³⁰Nhưng anh ta không chịu, và khi đi khỏi, anh ta đã tống người bạn vào ngục, cho đến khi trả hết nợ. ³¹Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng bạn của anh ta bất bình, mới đi trình bày với ông chủ của họ đầu đuôi câu chuyện. ³²Bấy giờ ông chủ cho đòi anh ta đến và bảo: “Tên gia nhân độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho anh, vì anh đã van xin ta; ³³còn anh, sao anh không thương xót bạn anh, như chính ta đã thương xót anh?”. ³⁴Rồi ông chủ nổi cơn thịnh nộ, trao anh ta cho lính hành hạ, cho đến ngày anh ta trả hết nợ cho ông. ³⁵Vì vậy, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với các con như thế, nếu mỗi người trong các con không hết lòng tha thứ cho anh em mình”.

VỀ MỤC LỤC

* Mt 18, 24: “Talen”: là đơn vị đo lường trong tiếng Việt không có tương ứng. Lâu nay thường được dịch là “yến” hay “nén”, một talen có giá trị khoảng 6.000 đênari, tương đương khoảng 20 năm tiền lương của một người làm công. Người này nợ chủ 10 ngàn talen, tức là tương đương với khoảng 200.000 năm tiền lương; nếu so với số nợ của người bạn chỉ là khoảng 3 tháng lương (100 đênari), tức là chỉ bằng một phần rất nhỏ.

* Mt 18, 28 Một “đênari”: có giá trị khoảng một ngày lương của người làm công (x. Mt. 20, 2). Người này nợ bạn 100 đênari, tức là tương đương với khoảng 3 tháng lương.

KINH CẦU THÁNH THỂ CHÚA BAN ƠN THOÁT KHỎI ÔN DỊCH

KINH CẦU THÁNH THỂ CHÚA BAN ƠN THOÁT KHỎI ÔN DỊCH

LsNguyenCongBinh@gmail.com
chuyên ngữ



Trong giờ cầu nguyện đêm lịch sử 27 Th Ba, 2020, trước khi ban *Phép Lành Urbi et Orbi Đặc Biệt*, Đức Chủ Chăn Phanxicô đã đọc *Kinh Cầu* này trước Thánh Thể cùng mọi người trên thế giới qua mạng lưới liên kết toàn cầu. Tuy quảng trường Vatican vắng lặng dưới cơn mưa nặng hạt song ai ai cũng nhìn ra ơn lạ là không gian và thời gian không gây trở ngại cho chúng ta cùng lúc quây quần bên ĐTC như cha con đứng bên nhau chung cầu nguyện dưới một mái ấm.

Các câu xướng và thưa trong Kinh do Ngài soạn được đọc chậm để suy niệm, cộng thêm nhiều giây phút tĩnh lặng xen kẽ. Ngài xin Chúa thương nhìn đến chúng ta đang thống khổ và ban các ơn cần đáp ứng các nhu cầu cấp thiết. Ngài xin Chúa thương nhìn đến Hội Thánh đang như đi từng bước trong sa mạc nóng bỏng. Trong lời Kinh, ngài cũng thay cho thế giới xưng thú để xin Chúa thứ tha “*mọi tội lỗi chung của xã hội*” như lòng tự mãn, ích kỷ khép chặt cõi lòng gây ra đói kém, nạn thiếu ăn gây suy dinh dưỡng... mọi giả trá, thiếu thành thật, và cong uốn lương tâm gây ra bạo lực, chiến tranh... Sau đó Ngài đã dâng cao Thánh Thể để ban Phép Lành Đặc Biệt Urbi et Orbi cho toàn thể nhân loại được Ơn Lành thoát khỏi Dịch Bệnh Corona virus và âu lo nó gây ra.

Sau đây là lược dịch Kinh Cầu theo bản tiếng Anh của *Aleteia*. Tốt nhất ta nên cùng đọc Kinh này trước Thánh Thể Chúa vì Thánh Thể là Sức Mạnh của chúng ta. Kính mong các Đấng Thâm Quyền duyệt xét, bổ túc để có bản chính thức.

[During the solemn hour of prayer led by Pope Francis on March 27, the Holy Father led a special litany. Here is an *Aleteia* translation of the prayer: <https://aleteia.org/2020/03/29/pray-the-litany-pope-francis-prayed-during-urbi-et-orbi-blessing/>]



**KINH CẦU THÁNH THÈ CHÚA
BAN ƠN THOÁT KHỎI ÔN DỊCH**
Litany of Supplication

X : Xướng - do một người hay một nhóm,
C : CHUNG - Mọi người cùng thưa

X. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.

X. Lạy Chúa là Thiên Chúa Thật và là Người thật, Chúa đang hiện diện trong Bí Tích Thánh Thể này.

C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.

X. Lạy Chúa là Đấng Cứu Chuộc chúng con, là Thiên- Chúa-ở-với-loài -người, Chúa đầy trung tín và giàu lòng xót thương .

C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.

X. Lạy Chúa là Vua, và là Đấng Tạo Dựng vũ trụ, và là Chúa của lịch sử chúng con

C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.

X. Chúa toàn thắng tội lỗi và sự chết.

C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.

X. Chúa đã đến kết tình với nhân loại chúng con, Chúa đã sống lại và nay đang ngự bên hữu Đức Chúa CHA

C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON THỜ LẠY CHÚA.

----- ít giây suy tư thầm lặng)



X. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA.
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA.

**X. Chúa là Con Một Đức Chúa Cha,
Chúa đã từ Trời xuống thế để cứu vớt chúng con.**
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA.

**X. Chúa là thầy thuốc chữa lành từ cõi trời,
Chúa đã thương cúi xuống –
đoái nhìn thân phận tội tệ của chúng con**
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA.

**X. Chúa là Chiên Hiền Tế, Chúa đã dâng chính thân mình
để cứu chúng con khỏi Sự Dữ**
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA.

**X. Chúa là Đấng Chăn Chiên Hiền Lành ,
Chúa đã ban chính mạng sống mình cho đoàn chiên Chúa thương yêu**
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA.

**X. Chúa là Bánh Hằng Sống,
là thuốc thiêng thông ban sự sống đời đời ,
Chúa ban cho đoàn con Ơn Sống Trường Sinh**
C. LẠY CHÚA, CHÚNG CON TIN TRỌN VÀO CHÚA

----- ít giây suy tư thầm lặng)

X XIN CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG CON.
C XIN CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG CON.

X. Khỏi quyền lực Satan và mọi quyền rũ của thế trần.
C XIN CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG CON.

**X. Khỏi tự mãn tưởng rằng
chúng con có sức làm được mọi sự mà chẳng cần đến Chúa.**

C XIN CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG CON.

X. Khỏi mọi sợ hãi và lo âu giả tưởng.

C XIN CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG CON.

X. Khỏi mất niềm tin và thất vọng

C XIN CHÚA GIẢI THOÁT CHÚNG CON.

----- ít giây suy tư thầm lặng)



X. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

C. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

X. Khỏi mọi sự dữ gây nguy hại cho nhân loại

C. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

X. Khỏi bị hao mòn vì thiếu ăn, chết đói và khỏi lòng ích kỷ

C. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

**X. Khỏi mọi tai ương , dịch bệnh,
và khỏi lòng sợ hãi làm xa lánh anh chị em đồng loại**

C. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

X. Khỏi mọi tàn phá do lòng điên rồ, khỏi mọi nắm chặt lợi riêng chẳng màng thương xót , cùng khỏi mọi bạo lực ..

C. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

X. Khỏi mọi giả trá,, thiếu thành thật với nhau, và cong uốn lương tâm.

C. LẠY CHÚA, XIN CỨU CHÚNG CON

----- ít giây suy tư thầm lặng)

X. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON.

C. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON.

X. Xin Chúa thương nhìn đến Hội Thánh Chúa đang trên bước đường băng qua sa mạc.

C. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON.

X. Xin Chúa thương nhìn đến nhân loại đang run sợ vì kinh hãi và buồn khổ .

C. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON.

X. Xin Chúa thương nhìn đến những người bệnh tật, những người hòng chết song đang đắm chìm trong nỗi cô đơn.

C. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON

X. Xin Chúa thương nhìn đến những y sĩ và nhân viên chăm lo sức khỏe đang bị mệt mỏi đè nặng

C. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON.

X. Xin Chúa thương nhìn đến những nhà chính trị , những nhà quản trị xã hội chúng con đang mang trọng trách cân nhắc để quyết định.

C. LẠY CHÚA , XIN YÊN ỦI CHÚNG CON.

----- ít giây suy tư thầm lặng)

X. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA .

C. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA.

X. Trong những khi bị thử thách và hoang mang.

C. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA.

X. Trong những cơn cám dỗ và yếu đuối.

C. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA.

X. Trong trận chiến chống cự sự ác và tội lỗi

C. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA.

X. Trong sự tìm kiếm điều lành chính đáng và niềm vui thật.

C. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA.

X. Trong quyết chí được luôn ở bên Chúa

và trong Tình Chúa Yêu Thương

C. LẠY CHÚA, XIN BAN CHO CHÚNG CON THÁNH THẦN CHÚA

----- ít giây suy tư thầm lặng)



X. ÔI LẠY CHÚA ! XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

C. ÔI LẠY CHÚA ! XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

x. Khi tội lỗi đè nặng trên chúng con

C. ÔI LẠY CHÚA !

XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

X. Khi thù hận đóng chặt cũi lòng chúng con

C. ÔI LẠY CHÚA !

XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

x. Khi đau khổ rơi xuống chúng con .

C. ÔI LẠY CHÚA!

XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

x. Khi lòng dửng dưng vô tâm dày vò hồn xác chúng con

C. ÔI LẠY CHÚA!

XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

x. Khi cái chết nghiền nát chúng con

C. ÔI LẠY CHÚA!

XIN MỞ RỘNG NIỀM HY VỌNG CHO CHÚNG CON,

CÂU KẾT KINH:

Đức Chủ Chăn không đọc lớn câu kết Kinh theo thông lệ. Có lẽ câu kết chưa được soạn sẵn vì Ngài tiếp tục suy tư và cầu nguyện thêm trong thinh lặng như một cách kết thúc Kinh trước khi Kinh *Tantum Ergo* được xướng lên. Khi đọc Kinh này chúng ta cùng cần theo gương ấy. Nhiều điều ta cần khẩn khoản xin với Chúa ngự trong Phép Thánh Thể, nhất là cầu nguyện theo Ý của ĐTC và cầu nguyện nhờ DANH của Chúa Kitô.

VỀ MỤC LỤC

CHIÊM NGŨƠNG, CẦU NGUYỆN VÀ TRI ÂN CHÚA GIÊSU SINH RA VÌ TỘI LỖI LOÀI NGƯỜI (BÀI GIẢNG CỦA ĐTC PHANXICÔ)

Copyright: Vatican Media



Ngày 31 tháng 3 năm 2020, lúc 15:59

Hôm nay ĐTC Phanxico dâng Thánh Lễ tại nhà nguyện Casa Santa Marta cầu cho những người vô gia cư và những nạn nhân Coronavirus. Bình thường thánh lễ ĐTC làm trong nhà nguyện riêng này chỉ có một nhóm tín hữu nhỏ tham dự, nhưng vì tình trạng đặc biệt của đại dịch Covid-19 nên thánh lễ hoàn toàn có tính riêng tư. Nhưng mọi người có thể hiệp thông bằng lời nguyện và qua via streaming.

Bất cứ ai muốn tham dự thánh lễ do ĐTC làm tại nhà nguyện Santa Marta, trong thời gian này, thì có thể coi live TV hay Youtube Vatican dù ở xa.

Chủ đề bài giảng: CHIÊM NGŨƠNG, CẦU NGUYỆN VÀ TRI ÂN

“Vào thời gian này, mọi người đều phải ở trong nhà, nên mọi người hãy nhìn vào một thực tế là những người vô gia cư. Họ không có nhà để ở. Chúng ta hãy giúp đỡ họ và Giáo hội hân hoan đón chào họ”

Trong bài giảng hôm nay, ĐTC suy niệm về biểu tượng CON RẮN được nói đến trong hai bài đọc ngày Thứ Ba của tuần lễ 5 mùa Chay (Ds 21:4-9 và Ga 8:21-30).

Ngay từ những ngày khởi đầu -ĐTC suy niệm- loài người đã phạm tội nhưng lại vô ơn. Ngài khuyên chúng ta phải biết ơn Chúa như thế nào vì Chúa đã gánh tội của chúng ta để rồi cứu chuộc chúng ta.

ĐTC nhấn mạnh, Chúa Giêsu đã *tự mình gánh lấy tội lỗi của tất cả mọi người chúng ta.*

“Vì đã có mối thù truyền kiếp nên các nhà thông luật đã không ưa Người,” ĐTC nhắc lại và nói: “Tất cả những chuyện đó là có thật. Nhưng sự thật đến từ Thiên Chúa là Người đến thế gian để

gánh lấy tội của chúng ta đến một mức độ là Chúa tự biến mình thành người có tội....Tội lỗi của chúng ta thì rõ ràng ở đó.”

“ĐTC khuyên chúng ta hãy biết ơn nhiều hơn nữa. Người Kito Hữu phải biến cử chỉ đó thành thói quen nhìn lên Thánh Giá Chúa “ở trên cao”, dưới “ánh sáng cứu chuộc” và nên nhớ Chúa không làm bộ đau khổ và giả vờ chết.”

“Mà đúng ra” –ĐTC nói, “đó là lúc Chúa hoàn toàn chịu thua,” vì Người hoàn toàn cô đơn với gánh nặng của tội lỗi chúng ta mà Người đưa vai gánh đến độ bị tiêu tan hết chẳng còn gì nên có cảm giác như bị Chúa Cha bỏ rơi.”

“Quả là khó có thể hiểu được việc này,” –ĐTC nói, và ghi nhận. Chúng ta có thể nghĩ như thế được không? Chẳng bao giờ chúng ta có thể đi đến kết luận được.”

“Chúng ta chỉ có thể chiêm ngưỡng, cầu nguyện và tri ân,” –ĐTC nói.

Trước khi kết luận, ĐTC khuyên các tín hữu hãy chia sẻ cùng nhau ý nghĩ đó trong hoàn cảnh hiện nay với tinh thần hiệp thông, và kết thúc thánh lễ bằng Phép Châu Thánh Thể.

Dưới đây là Lời Nguyện của ĐTC. Chúng ta hãy cùng hiệp thông.

Lạy Chúa Giesu, con quì gối dưới chân Chúa, con xin dâng lòng thống hối và ăn năn lên Chúa vì chúng con chẳng là gì cả trước dung nhan thánh Chúa. Con thờ lạy Chúa trong phép Mình Thánh Chúa là Tình Yêu. Con ao ước được nhận Chúa vào căn nhà khốn khổ của con mà hồn con thì đã hiến dâng lên Chúa. Trong khi chờ đợi được diễm phúc đón nhận Mình Thánh Chúa, con muốn Chúa đến ở trong lòng con. Xin Chúa hãy đến với con –Lạy Chúa Giesu, chớ gì con có thể đến với Chúa. Chớ gì tình yêu Chúa đốt nóng toàn thân con, trong khi con còn sống và lúc con chết. Con tin vào Chúa. Con hy vọng nơi Chúa. Con yêu mến Chúa. Amen.

Toàn bài giảng của ĐTC Phanxicô

Con rắn chắc chắn không phải là con vật dễ thương; nó luôn luôn được đồng hóa với tội ác. Trong Khải huyền, con rắn đúng là một con vật mà ma quỷ dùng để cám dỗ người ta phạm tội. Trong sách Khải Huyền, tội ác được gọi là “rắn già, rắn cổ”, lúc đầu nó cắn, truyền nọc độc, phá hủy và giết. Vì vậy không thể để nó thành công được. Nếu nó thành công là vì có người nghĩ đến những điều tốt đẹp cho nó, đó chỉ là tưởng tượng. Nhưng nếu chúng ta tin nó là chúng ta phạm tội. Đây là câu chuyện xảy ra cho dân Israel: Họ không thể chịu đựng được cuộc hành trình dài. Họ mệt mỏi. Họ trách Chúa, chửi ông Maisen. Phải chăng đây cũng giống như câu chuyện này? Tại sao các người mang chúng tôi ra khỏi Ai Cập rồi mang lên đây? Để chúng tôi sắp chết ở nơi hoang địa này? Không đồ ăn, không nước uống. Chúng tôi chán ghét cái thứ manna vô vị này rồi.” (Ds 21:4-5) Và, chúng ta thấy trong những ngày trước đây, trí tưởng tượng của họ luôn luôn hướng về Ai Cập: “Nhưng, chúng ta vui vẻ ở đây mà, chúng ta ăn ngon lành..... “Và hình như giờ đây Chúa cũng không thể chịu đựng được nữa cái dân tộc này. Chúa nổi giận. Cơn giận của Chúa đôi khi cũng thấy tỏ lộ....Chúa sai bảy con rắn độc đến để cắn chết họ.” Nhiều người đã chết” (Ds 21:5). Rắn luôn luôn là hình ảnh của tội ác. Khi đó dân chúng nhìn thấy tội lỗi trong con rắn. Họ nhìn thấy trong con rắn một cái gì đã gây ra tội ác. Lúc đó họ đi đến với ông Maisen và thưa: “Chúng tôi có tội, vì chúng tôi đã nói phạm thượng đến Thiên Chúa và ngài; xin ngài hãy cầu xin Chúa đuổi những con rắn đi khỏi chúng tôi (Ds 21:7). Họ đã hối hận. Đây là câu chuyện ở trong hoang địa. Ông Maisen cầu nguyện cho dân Israel và Thiên Chúa đã nói với Maisen: “*Hãy làm một con rắn thật dữ và đặt nó lên đầu một cái cột thật cao; hễ ai bị rắn cắn mà nhìn nó thì sẽ khỏi*” (Ds 21:8).

Điều đó cho tôi thấy có phải đây là thờ ngẫu tượng không? Con rắn ở đó, nó là một ngẫu tượng. Nó cho ta sức khỏe...Chẳng có gì là không hiểu nổi. Theo lý luận thì không thể hiểu được, bởi vì

đây là một lời tiên tri báo trước chuyện sắp xảy ra. Bởi vì chúng ta cũng nghe trong Phúc Âm một lời tiên tri giống như vậy: “*Khi các người nâng Con Người lên thì các người sẽ biết ta chẳng bao giờ làm điều gì mà do tự ta làm cả*” (Ga 8:28). Chúa Giesu bị kéo lên thập giá. Ông Maisen làm con rắn và giờ nó lên cao. Chúa Giesu sẽ bị đưa lên cao, giống như con rắn, thì người sẽ ban ơn cứu độ. Tuy nhiên, cốt ý của lời tiên tri, thực sự là Chúa Giesu đã tự mình gánh lấy tội vì chúng ta, chứ Người không phạm tội, Người tự làm cho người thành tội, như thánh Phero đã nói trong thư của ngài: “Chính Người đã mang tội của chúng ta lên thân thể Người” (1Pr 2:24). Khi chúng ta nhìn lên cây Thánh Giá, chúng ta nghĩ về Chúa đau khổ: tất cả đều là sự thật. Tuy nhiên, chúng ta ngừng lại chốc lát trước khi đi vào trọng tâm của sự thật đó: lúc này Chúa hình như là kẻ có tội nặng nhất: Chúa làm cho Chúa nên tội, Chúa lấy tất cả mọi tội lỗi của chúng ta đặt lên vai Chúa. Chúa chẳng làm gì để đến nỗi phải như vậy. Thánh giá thì là thật, là hành hạ tra tấn. Các nhà thông luật thì hận thù Chúa nên không ưa Chúa; tất cả những thứ đó đều là thật. Tuy nhiên sự thật đến từ Thiên Chúa là Người đến thế gian để gánh lấy tội của thế gian, đến độ biến Chúa thành tội, đủ thứ tội. Tội lỗi của chúng ta thì ở đó. Chúng ta phải tập cho thành thói quen là nhìn lên Thánh Giá Chúa đúng ý nghĩa của nó, là sự thật chính xác nhất; đó là ánh sáng của cứu chuộc. Nơi Chúa Giesu tự mình làm nên tội, chúng ta thấy Chúa hoàn toàn thất bại. Chúa không giả vờ chết. Chúa không làm bộ đau khổ, làm bộ cô đơn và bị bỏ rơi...”Lạy Cha, lạy Cha..., tại sao cha lại bỏ con? (Mt 27:46; Mc 15:34).” Một con rắn: Ta bị nâng lên như một con rắn, như tất cả những gì là tội lỗi xấu xa.

Không dễ gì có thể hiểu được những việc này; và nếu suy nghĩ chúng ta sẽ không bao giờ đi đến kết luận được. Chúng ta phải chiêm ngưỡng, cầu nguyện và tri ân.

ĐTC kết thúc bài giảng bằng giờ Cầu Minh Thánh Chúa và Phép Lành Tòa Thánh. Ngài kêu gọi tất cả mọi người cùng thông công.

Lời nguyện của ĐTC Phanxico

Lạy Chúa Giesu của con, con tin Chúa thực sự hiện diện trong phép Minh Thánh Chúa trên bàn thờ này. Con yêu Chúa trên hết mọi sự và con ước ao Chúa ngự trong lòng con. Vì con không thể nhận Bí Tích Minh Thánh Chúa bây giờ, xin Chúa ít nhất ngự vào tâm hồn con cách thiêng liêng. Vì Chúa đã đến, con chấp nhận Chúa và hiệp nhất với Chúa. Xin Chúa đừng bao giờ để con xa lìa Chúa.

Trước khi rời nhà nguyện, kính Lạy Nữ Vương Thiên Đàng (Regina caeli / Hail Queen of Heaven) được đọc vang lên

“Lạy Nữ Vương Thiên Đàng.....

+FRANCIS

Vatican March 31, 2020- 15:59

Chuyển dịch: Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

Theo Zenit bản tiếng Anh của Deborah Castellano Lubov-Bản gốc tiếng Ý

Nguồn: <https://zenit.org/articles/contemplate-pray-give-thanks-our-proper-response-for-jesus...>

VỀ MỤC LỤC

SUY NIỆM LỄ LÁ

Hôm nay Hội Thánh tưởng niệm cuộc vinh quang năm xưa của Chúa mình khi Người tiến vào thành thánh Giêrusalem. Hội Thánh sống lại tâm tình của các trẻ em xưa tung hô vinh quang của Đức Chúa: *“Hoan hô Con Vua David, hoan hô trên các tầng trời. Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến, hoan hô trên các tầng trời”*.

Mặc lấy tâm tình của trẻ em Dothái chứ đừng mặc lấy tâm tình của người Dothái xưa. Vì chính họ có mặt và tham gia cuộc rước trọng đại của Chúa, nhưng sau đó họ phản bội dữ dội. Sự phản bội lớn gấp nhiều lần lời tung hô.

Mặc lấy tâm tình của trẻ con, chúng ta hãy khiêm cung bái thờ Đức Chúa uy nghi, Chúa chúng ta. Còn xưa đi hình ảnh người Dothái xưa để ta biết xưa đi chính sự dữ còn ngự trị đâu đó trong tâm hồn mình.

Với hai hình ảnh: Một là sự đơn sơ của trẻ con, hai là sự bội phản một cách lạ lùng của người lớn, tôi mời anh chị em hãy tự vấn chính mình xem, ai phải chịu trách nhiệm về cái chết bi thương của Chúa, để rồi từ sự nhận ra trách nhiệm, ta sám hối thật lòng để thanh tẩy tâm hồn, để có cái nhìn mới mà nhận ra Chúa đang hiện diện trong đời ta, nơi môi trường ta sống.

1. Trách nhiệm cái chết của Chúa Giêsu thuộc về ai?

Dù cái chết của Chúa Giêsu là cái chết bị gây nên một cách quá độc ác, quá tàn nhẫn, nhưng người Kitô hữu không thể quy trách nhiệm cho người Dothái, vì chính Chúa Giêsu đã tha thứ cho họ (Lc 23, 34). Thánh Phêrô cũng đã từng coi hành vi thủ tiêu này là do họ “không biết” (Cv 3, 17).

Chính Hội Thánh cũng đã tuyên bố tại Công đồng Vatican II: *“Không thể quy trách nhiệm một cách hàm hồ những tội ác đã phạm trong khi Đức Kitô bị khổ nạn cho hết mọi người Dothái thời đó, cũng như cho người Dothái thời nay”* (Tuyên ngôn về liên lạc giữa Hội Thánh với các tôn giáo ngoài Kitô giáo - số 4).

Bởi vậy, thay vì quy trách nhiệm cho dân tộc Dothái, đúng hơn chúng ta phải nói rằng: *Mọi kẻ tội lỗi là thủ phạm gây ra cuộc khổ nạn của Chúa Kitô*.

Vì tội lỗi, mỗi Kitô hữu đã xúc phạm đến chính Chúa Kitô, nên Hội Thánh không ngần ngại quy cho chính các Kitô hữu trách nhiệm nặng nề nhất đối với những gì mà Chúa Giêsu phải chịu:

“Chúng ta phải coi những kẻ sa ngã đi lại trong tội lỗi, là những người đã phạm lỗi tày trời ấy. Bởi lẽ, chính tội ác của chúng ta đã làm Đức Giêsu Kitô phải chịu khổ hình thập giá, thì chắc chắn rằng những ai chìm đắm trong gian tà cũng ‘tự tay đóng đinh Con Thiên Chúa vào thập giá một lần nữa, và đã công khai sỉ nhục Người’ (Dt 6,6). Và phải nhìn nhận rằng, tội ác của chúng ta trong trường hợp này nặng hơn tội của người Dothái. Vì theo thánh Phaolô, ‘nếu họ đã được

biết vua vinh hiển, họ đã chẳng đóng đinh Người vào thập giá' (1Cr 2, 8)... Không phải quỷ dữ đã đóng đinh Người trên thập giá; chính bạn cùng với chúng đã đóng đinh Người vào thập giá; và còn đang đóng đinh Người nữa, khi bạn thích thú trong thói xấu và tội lỗi" (GLCG số 598).

2. Sám hối để thanh tẩy chính mình

Tại một vùng của Pháp, dân chúng có tập tục rất lạ. Đó là sáng sớm Chúa nhật Phục sinh khi hồi chuông đầu tiên của nhà thờ vang lên, tất cả mọi người đều trỗi dậy chạy ra giếng làng rửa mặt với dòng nước mát lạnh.

Nhiều bạn trẻ không hiểu vì sao lại chạy ra giếng rửa mặt, trong khi ngày nay gia đình nào cũng có các vòi nước trong nhà.

Lúc ấy các cụ già giải thích: Đó là hình thức cầu nguyện bằng hành động, qua đó dân làng cầu xin Thiên Chúa ban cho họ đôi mắt đức tin mới, để họ thấy Chúa Giêsu Phục sinh đang hiện diện sống động giữa họ.

Cũng thế, ta rất cần một đôi mắt đức tin mới để nhận biết Thiên Chúa. Tự đánh thức tâm hồn mình bằng việc ăn năn, sám hối tội lỗi của bản thân, chính là lúc chúng ta mang cặp mắt mới để nhận ra con người hèn hạ của chính mình.

Những người đồng hương của Chúa, vì mang con mắt cũ kỹ, con mắt định kiến, thiên cận và hẹp hòi, đã không nhận ra Chúa Giêsu. Họ không nhận ra Thiên Chúa nơi Chúa Giêsu.

Họ không tin Người là một tiên tri, lại càng không thể tin Người là Đấng Cứu Thế, và chắc chắn họ chẳng ngờ mình là đồng hương với chính Con Thiên Chúa.

Vì thiếu cặp mắt mới, cặp mắt của yêu thương, đón nhận, thiếu cặp mắt của đức tin, chỉ mang cặp mắt của lòng ghen ghét, ích kỷ, họ đã giết Chúa.

Đóng đinh Chúa vào thánh giá, họ nghĩ rằng mình đã chiến thắng Chúa Giêsu như chiến thắng một kẻ thù không đội trời chung với họ.

Đấng Cứu Chuộc họ, lại bị chính họ giết chết, vì thế người Dothái trở thành kẻ bất hạnh vì mãi mãi vẫn tách biệt ơn cứu độ, và xa cách vô cùng với Đấng Cứu độ mình, Đấng mà lẽ ra, cha ông họ chính là những người đầu tiên được điểm phúc lãnh nhận.

Chúng ta hãy thật lòng nhìn nhận tội của mình để mặc lấy cặp mắt mới của đức tin mà trung thành thờ lạy Chúa.

Chúng ta xin Chúa hãy loại bỏ những gì là định kiến, là thiên cận, hẹp hòi nơi tâm hồn mình.

Xin Chúa ban cho ta cặp mắt mới, không phải cặp mắt trên gương mặt của mỗi người, nhưng là cặp mắt của lòng tin, để nhờ ánh sáng đức tin soi chiếu, ta nhận ra Chúa đang hiện diện giữa cuộc đời ta, hiện diện nơi anh em của ta.

Giờ đây, khi đã hiểu trách nhiệm của mình trong cái chết của Chúa và tỏ lòng thành muốn ăn năn tội, bạn và tôi thành tâm dâng lời cầu nguyện, xin Chúa rộng lòng khoan thứ cho chúng ta:

Lạy Chúa, như thánh Phaolô trên đường về Damas,

*Xin cho con trở nên mù lòa vì ánh sáng chói chan của Chúa,
Để nhờ biết mình mù lòa, con được sáng mắt.
Xin cho con cặp mắt mới, để nhận ra ánh sáng của Chúa,
Xin cho con đừng sợ ánh sáng của Chúa,
Bởi đó là ánh sáng phá tan bóng tối trong con,
Và đòi buộc con phải hoán cải tâm hồn mình.
Xin cho con đừng cố chấp ở lại trong đui mù,
Đừng ở lại trong đen tối của ánh mắt ích kỷ, ghen tương,
Nhưng xin cho con khiêm tốn,
Nhận ra sự tối của chính mình,
Mà mở lòng đón lấy những tia sáng của thánh ý Chúa,
Những tia sáng của những tấm lòng tốt quanh con,
Để con vươn lên tiến về phía Chúa.
Xin cho con tìm chân lý,
Để chân lý sẽ giải thoát nội tâm của con.
Vì nếu được giải thoát, con sẽ bình an trong Chúa. Amen.*

Lm. JB NGUYỄN MINH HÙNG

VỀ MỤC LỤC

CHUYỆN MỖI TUẦN – NHẬT KÝ TUẦN THÁNH

Đây là hình ảnh Chúa Nhật Lễ Lá ngày 20 / 3 / 2016 Đức Thánh Cha cử hành tại Quảng trường thánh Phê-rô với sự có mặt của trên dưới 50.000 người...



Lễ Lá năm nay – ngày Chúa Nhật 5 / 4 / 2020 – Lễ Lá trong mùa dịch Covid-19 - Đức Thánh Cha sẽ cử hành Thánh Lễ tưởng niệm việc Chúa Giê-su vào thành Giê-ru-sa-lem tại Bàn Thờ Ngai Tòa thánh Phê-rô, bên trong Đền Thờ , nghĩa là Bàn Thờ phía sau Bàn Thờ Tuyên Xưng Đức Tin và sẽ không có giáo dân tham dự...Cả những ngày khác trong Tuần Thánh cũng vậy...

Quảng trường thánh Phê-rô hoàn toàn vắng vẻ và lặng lẽ : không có cuộc rước...mặc dù cuộc rước “ không ai ngờ” ấy – cách đây trên dưới 2.000 năm – mang một ý nghĩa rất diễn tả và đã từng được báo trước từ thời ngôn sứ:

“Các anh đi vào làng trước mặt kia, và sẽ thấy ngay một con lừa mẹ đang cột sẵn đó, có con lừa con bên cạnh. Các anh cởi dây ra và dắt về cho Thầy. Nếu có ai nói gì với các anh, thì trả lời là Chúa cần đến chúng. Người sẽ gửi lại ngay. Sự việc đó xảy ra như thế để ứng nghiệm lời ngôn sứ: “Hãy bảo thiếu nữ Xi-on : Kìa Đức Vua của người đang đến với người, hiền hậu ngồi trên lưng lừa, lưng lừa con, là con của một con vật chở đồ.” (Mt 21 , 2 – 5)

Giáo Hội toàn cầu và Giáo Hội địa phương tổn kém khá nhiều thời gian, nhân sự và tiền của cho các cuộc rước trong đời của một người tin Chúa...và quảng trường thánh Phê-rô – cũng nhiều nhiều những quảng trường khác trên khắp thế giới - hiếm khi ở trong tình trạng “hoang vắng” như Tuần Thánh năm 2020 này...

Thiên Chúa hoàn toàn không muốn “điều không tốt lành” cho con cái loài người, nhưng mọi sự kiện vui / buồn của nhân loại, của Giáo Hội, và của từng con người luôn luôn ẩn chứa một sứ điệp...Và “Nhật ký Tuần Thánh 2020” này là sự “trống vắng” hoàn toàn của quảng trường thánh Phê-rô...để rồi – một bóng một hình – con người và những người tin tìm thấy mình nơi trái tim người Cha – trái tim như có vẻ cố trấn an một sự hoảng loạn mang tính toàn cầu, nhưng lại luôn muốn cứu mang nỗi hoảng loạn ấy để đi tìm một sự cầu cứu...

Chiều Chúa Nhật 15 / 3 / 2020, trong lặng lẽ âm thầm và riêng tư, Đức Thánh Cha đã rời Vatican để đến Nhà Thờ Đức Bà Cả - nơi mà Ngài luôn luôn đến viếng sau mỗi chuyến Tông Du bên ngoài nước Ý...

Thế rồi sau khi rời Nhà Thờ Đức Bà Cả - như một người hành hương cô độc - Ngài đã một mình đi bộ đến Nhà Thờ San Marcello al Corso ...và lặng đứng trước Cây Thánh Giá ấy...



Cây Thánh Giá vốn là của Nhà Thờ San Marcello al Corso...Ngày xưa – ngày 23 / 5 / 1519 – ngôi nhà thờ này đã bị thiêu rụi hoàn toàn nhưng cây Thánh Giá với hình tượng Đấng Chiu Treo vẫn nguyên vẹn...

Ba năm sau đó, thành phố Roma bị tàn phá bởi bệnh dịch hạch đen...Trong niềm cậy trông của tín hữu Công Giáo Roma, cây Thánh Giá đã được rước từ tu viện của Dòng Các Tôi Tớ Đức Maria ở Via del Corso đến Quảng Trường thánh Phê-rô...và - trên đường đi – đã dừng lại ở mỗi khu phố thành Roma...Cuộc rước kéo dài từ ngày 4 đến ngày 20 tháng 8 năm 1522...Khi cây Thánh Giá quay về lại Nhà Thờ San Marcello...thì bệnh dịch cũng biến mất...

Từ đó, mỗi Năm Thánh thành Roma – khoảng 50 năm một lần – cây Thánh Giá được rước đến Quảng Trường...Lần gần nhất là thời của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II ở Năm Thánh 2000...

Và hôm nay – Mùa Chay Thánh 2020 – Cây Thánh Giá linh thiêng ấy được dựng lên ngay tại Quảng Trường này – nơi vốn là trái tim của ki-tô hữu toàn cầu : chơ vơ giữa khung trời giống bão, nhưng lại là niềm tin cho một thế giới an lành sau tất cả những mưu đồ bất minh của Thần Dữ và Sự Ác...

Và chiều ngày Thứ Sáu Thánh - 10 / 4 / 2020 – Đức Thánh Cha sẽ hướng dẫn buổi Gẫm Đàng Thánh Giá tại thềm Đền Thờ thánh Phê-rô – dĩ nhiên là bên cạnh Cây Thánh Giá linh thiêng này... Và - ở trong trái tim của cái “bóng trắng đơn côi” ấy – vẫn là một nhân loại khao khát sự an lành và sự sống...

Những ngày này – đặc biệt Tam Nhật Thánh :

- Thứ Năm Thánh – ngày 11 / 4 / 2020 : Thánh Lễ tôn vinh chức Linh Mục Thừa Tác và cử hành Bí Tích Thánh Thể...

- Thứ Sáu Thánh – ngày 12 / 4 / 2020 : Cử hành Cuộc Thương Khó của Đức Giê-su...

- Thứ Bảy Thánh - Cử hành Lễ Vượt Qua – Vọng Phục Sinh...

- Chúa Nhật – ngày 13 / 4 / 2020 : Thánh Lễ mừng Chúa Phục Sinh...

Tất cả đều “**online**” : tại Vatican cũng như ở các địa phương :



Sự việc làm người viết nhớ lại câu chuyện của chiếc “đài” nho nhỏ thời điểm các vùng kinh tế mới được thành lập : chiếc “đài” có Thánh Lễ mỗi Chúa Nhật từ Đài Phát Thanh Chân Lý Á Châu – Ban Việt Ngữ...Người viết cũng có một thời được dâng các Thánh Lễ Chúa Nhật như vậy – không trực tuyến, nhưng trực tiếp phát thanh...Và không ít bà con giáo dân các vùng kinh tế mới thú nhận rằng : Thánh Lễ trực tiếp phát thanh các ngày Chúa Nhật ấy đã giúp họ giữ vững đức tin trong một thời gian dài không có điều kiện để đến Nhà Thờ - nhất là các bài giảng lễ...

Ngày nay thì là “trực tuyến - online” – nghĩa là không những nghe mà còn “hiện diện” theo một nghĩa nào đó – và các Thánh Lễ “trực tuyến” ấy cũng là dịp để có sự cộng tác của nhiều thành phần – đặc biệt là các Gia Đình, hay nói rõ hơn là của các bậc phụ huynh : chúng ta phải đủ can đảm và thẩm quyền để quy tụ **cả NHÀ** trước màn ảnh trực tuyến vào khung giờ ấn định để rồi cùng nhau “dâng” Thánh Lễ : có thể đọc kinh, hát xướng...như khi ở Nhà Thờ, đồng thời – trong bữa cơm gia đình – phụ huynh thử gợi ý chia sẻ về phần Phụng Vụ Lời Chúa cũng như bài giảng trong Thánh Lễ - điều mà không ít người vẫn thường “than phiền” vì - ở Nhà Thờ - họ nghe thụ động và không được có những sáng kiến giúp sống cụ thể Lời Chúa...Thời điểm Covid-19 là thời điểm của Giáo Hội Gia Đình...VTV các kênh giới thiệu và cổ vũ những “sáng kiến” giúp đời sống “cách ly” vui vẻ, hứng thú hơn...Gia Đình tin Chúa đương nhiên là phải nghĩ đến những “sáng kiến” giúp sốt sắng và mạnh mẽ hơn trong đức tin...

Nhà tu đức Flor McCathy có một giấc mơ như thế này:

Tôi có một giấc mơ. Tôi mơ thấy ngày tận thế. Hàng tỷ tỷ người tập trung tại một cánh đồng rộng lớn trước Tòa Thiên Chúa để chờ Người xét xử. Nhiều người sợ hãi...và nhiều người khác nổi giận:

Một phụ nữ nói : “ Sao Chúa có thể xét xử chúng tôi được ? Ngài có biết gì về đau khổ đâu ! Chúng tôi phải chịu khủng bố, đánh đập, tra tấn và giết chết...” Vừa nói, bà vừa vạch tay áo cho thấy một con số do một trại tập trung Đức Quốc Xã xâm vào tay bà...

Tiếp theo, một người đàn ông da đen cúi đầu xuống...để lộ một sợi dây thừng đang quấn quanh cổ ông: “ Tôi đã bị buộc cổ như thế này chỉ vì tội là người da đen, bị rút ra khỏi những người thân yêu, đẩy xuống tàu chật cứng như nêm, bị bêu bán giữa chợ...và phải làm việc nặng nhọc cho đến chết...”

Sau đó một cô gái với dòng chữ “con hoang” khắc trên trán : “ Tôi phải chịu đựng sự xỉ nhục này...vượt sức...vượt sức...” Và ngẹn ngào, cô không thể nói tiếp...

Nhiều nhiều những tiếng nói tiếp theo...Họ trách cứ Chúa vì những khổ đau họ phải chịu khi còn sống : “ Ngài sung sướng quá vì cứ ở trên trời – nơi toàn là những ngọt ngào, sáng láng...và không một giọt mồ hôi, không một hàng nước mắt, không đói khát, sợ hãi, hận thù...Ngài có biết gì về những nỗi đớn đau của “phận” người đâu !!!”

Và họ cùng nhau buộc Ngài phải xuống trần gian, đồng thời phải làm sao để không một ai biết Ngài là Thiên Chúa, cũng như không cho phép Ngài sử dụng quyền năng Thiên Chúa nơi Ngài...Rất nhiều ý kiến được đưa ra :

-Hãy cho Ngài làm một người Do thái...

-Làm sao để người ta nghĩ Ngài là một đứa con hoang...để không ai biết Cha thật của Ngài là ai !!!

-Ngài phải bận rộn – thật bận rộn – để những người bà con của Ngài tưởng Ngài bị mất trí...

-Ngài phải nếm mùi bị thân hữu vốn vốn ngược sống chết với mình... phản bội mình...

-Ngài phải bị đưa ra một Tòa Án với tám bằng luận tội có sẵn...

-Ngài phải bị kết án là tay lừa đảo và bị xử tử...

-Trước khi chết, Ngài còn phải nếm mùi tra tấn và lăng nhục...

-Cuối cùng phải cho Ngài nếm cái cảnh chết hoàn toàn cô đơn... khủng khiếp như thế nào...

Lời góp ý cuối cùng đưa ra xong, mọi người cùng im lặng...Tất cả lắng đọng...và – bỗng nhiên – họ nhận ra rằng: Chúa đã thi hành bản án ấy của họ từ rất lâu...

Và người viết vẫn muốn thêm một hàng : - từ ngót nghét 2.000 năm...và có lẽ ngay từ thửa hồng hoang của nhân loại...

Dù có dài – nhưng Trang Nhật Ký Tuần Thánh 2020 xin được thêm một “Lời Răn” để thương bắt gặp đầu đó :

XIN ĐỪNG

Xin đừng sáng lễ - chiều kinh,

Mà ra phố chợ lại khinh khi người...

Xin đừng lẩn chuối mân côi,

Mà vờ không thấy cảnh đời bi ai...

Xin đừng nguyện ngấm hôm mai,

Mà xua kẻ khó đứng ngoài cổng xa...

Xin đừng hát khúc tình ca,

Mà lòng vô cảm như là đá trơ...

Xin đừng dệt nhạc – làm thơ,

Mà che mắt thánh, hững hờ người dưng...

Xin đừng làm bộ rưng rưng,

Mà tâm nói nhỏ : tay đừng cho đi !!!

Xin đừng giả dạng từ bi,

Mà vun kho báu, nghĩa nghì trên môi ! (= nói chuyện tình nghĩa trên môi, ngoài miệng thôi !)

Xin đừng thờ phượng Chúa Trời,

Mà không yêu nổi loài người Chúa yêu !!!

Lòng ơi – dối trá đã nhiều...

Thì thôi – dừng lại ! – mà yêu thật thà...

Yêu như Chúa đã yêu ta :

Hết tình dâng hiến mới là Đạo Yêu...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

VỀ MỤC LỤC

ĐỨC MẸ CÓ TRỌN ĐỜI ĐỒNG TRÌNH KHÔNG?

- **Hỏi:**

- *có linh mục kia, nghe nói có tiến sĩ thần học đã trả lời cho giáo dân tham dự Đại Hội Thánh Mẫu ở Carthage, Missouri là ĐỨC Mẹ chỉ đồng trình cho đến khi sinh Chúa Giêsu thôi. Sau đó, không có bằng chứng Thánh Kinh nào nói Mẹ còn đồng trình nữa.!*

- Xin cha cho biết ý kiến về sự kiện quan trọng này. Cảm ơn cha..

Trả lời;

Tôi rất ngạc nhiên về câu trả lời của linh mục nào đó, đã dựa vào Thánh Kinh để nói nói rằng Mẹ Maria không còn đồng trinh sau khi sinh Chúa Giêsu. Ngạc nhiên vì linh mục kia có đến tiến sĩ thần học mà lại không biết vấn đề “đồng trinh” của Mẹ Maria theo Giáo Hội dạy, nên đã trả lời tặc trách và sai lầm như thế!

Thật vậy, Nếu đúng là có tiến sĩ thần học thì ông linh mục kia phải biết rằng Thánh Kinh (Sacred Scripture) chỉ là MỘT trong mấy nguồn chân lý mà Giáo Hội viện dẫn để dạy giáo lý (Doctrines) tín lý (dogma) và luân lý (moral) cho giáo dân tuân giữ để được cứu độ mà vào Thiên Đàng vui hưởng Thánh Nhan Chúa cùng các Thánh các THIÊN THẦN. Ngoài kho tàng Thánh Kinh, Giáo Hội còn có các nguồn chân lý khác như Thánh Truyền (Tradition) Mạc Khải (Revelation) và Quyền Giáo Huấn (Magisterium=Teaching Office) mà các Giáo phái như Tin Lành (Protestantism) và Anh Giáo (Anglican Communion) không có hay không tin. Phía Tin Lành chỉ tin có Thánh Kinh (sola Scriptura) mà thôi nên những gì họ không đọc thấy trong Thánh Kinh thì họ không tin và còn đã kích Giáo Hội Công Giáo về điều họ cho là thiếu căn bản Thánh Kinh. cụ thể các danh xưng và tước vị của Đức Thánh Cha=Đức Giáo Hoàng=Pope, Giám mục (bishop) Hồng Y (Cardinal) Conclave (Mật Hội bầu Tân Giáo Hoàng) Cremation (hỏa thiêu) Thiên Đàng (Heaven) hỏa ngục (Hell) Luyện ngục (Purgatory) Ân xá (Indulgences) xưng tội (confessions) Thêm sức (Confirmation) tha tội (Absolution.) Bầu cử cầu bầu (intercessions). là những từ ngữ họ không đọc thấy trong Thánh Kinh nên họ đã kích Giáo Hội đã “ngụy tạo” ra những từ ngữ này để dạy sai lầm cho tín hữu mà thôi!

... Họ đã kích như vậy vì họ không biết rằng Giáo Hội Công Giáo còn có kho tàng Thánh Truyền (Tradition) Mạc Khải (Revelation) và Quyền Giáo Huấn (Magisterium) là những nguồn chân lý mà Giáo Hội dựa vào để giảng dạy giáo lý, Tín Lý, và luân lý. như đã nói ở trên. Cụ Thể:, qua Hiến chế tín lý Anh Sáng Muôn Dân (Lumen Gentilum) của Thánh Công Đồng VATICANO II, Giáo Hội đã dạy như sau về việc tôn kính Đức Trinh Nữ Maria

“Thánh Công Đồng rất vui mừng và được an ủi khi thấy ngay giữa các anh em ly khai không thiếu những người dâng lên Mẹ Chúa Cứu Thế vinh dự Mẹ đáng được. nhất là các anh em Đông Phương những người nhiệt thành và hết lòng sùng kính Mẹ Thiên Chúa trọn đời đồng trinh. (the Blessed ever virgin Mary tất cả mọi Kitô hữu hãy thiết tha khấn nguyện Mẹ Thiên Chúa cũng là Mẹ loài người để như Mẹ Đã trợ giúp Giáo Hội sơ khai bằng lời cầu nguyện của mình ngày nay được tôn vinh vượt trên các Thần Thánh trên trời ...)” (x LG số 69) Ngoài ra, Trong PHụng Vụ thánh, Giáo Hội cũng cầu nguyện trong knh Tiền Tụng Lễ Kính Đức Mẹ như sau

“ Lạy Chúa.

Con Một Chúa đã hết tình yêu thương nhân loại

Ước gì Người ban ơn trợ giúp chúng con

Xưa khi Người igitáng sinh, **đức đồng trinh** của Thánh Mẫu đã không vì thế mà bị tổn thương nhưng đã được thánh hiến

Nay ước gì Con Một Chúa cũng giải thoát chúng con khỏi tội lỗi và làm cho chúng con trở thành của lễ đẹp lĩng Chúa..”

Hoặc trong Kinh Tiền Tụng lễ kính Đức Mẹ, Chúng ta đọc được lời cầu xin như sau :

“ Trong ngày lễ kính **Đức Maria Vô Nhiễm trọn đời đồng trinh (the blessed ever virgin Mary)**

Chúng con xin ngợi khen, chúc tụng và tung hô Cha

Do quyền năng Chúa Thánh Thần tác động. Đức Trinh Nữ đã cứu mang Con Một Cha mà vẫn còn trinh khiết vẹn tuyền (without losing the glory of Virginity)...

Hoặc trong Kinh Nguyện Thánh Thể 1, Giáo Hội cũng cầu xin như sau ;

“ Hiệp Thông cùng Hội Thánh, chúng con kính nhớ trước hết **Đức Maria vinh hiển trọn đời đồng trinh**, Mẹ của Đức Giê su- Kitô là Thiên Chúa và là Chúa chúng con...

Như thế đủ cho thấy là Giáo Hội đã long trọng tuyên xưng Đức Maria được điểm **phúc TRỌN ĐỜI ĐỒNG TRINH**, (the Blessed Ever Virgin Mary) dù đã sinh con nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần,. Về điều này Thánh Kinh không nói rõ thêm, trừ sự kiện được Thánh sử Luca ghi lại về việc Sứ Thần Grabiell được Thiên Chúa sai đến với Đức Maria báo tin cho Trinh Nữ biết Trinh Nữ sẽ sinh con trai và đặt tên là Giêsu. Trinh Nữ đã bối rối trả lời : “ **việc ấy sẽ xảy ra cách nào vì tôi không biết việc vợ chồng.**”

Sứ Thần đã trấn an Trinh Nữ là “**Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà , vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra được gọi là Con Thiên Chúa.**” (Lc 1: 26-35) Như vậy ,sự trinh khiết của Đức Maria chỉ được Thánh Sử Luca nói đến như trên. . Tuy nhiên Giáo Hội ,với Quyền Giáo Huấn, đã long trọng tuyên xưng “ **Đức Maria trọn đời đồng trinh**” như bằng chứng nêu trên Nghĩa là Đức Mẹ đồng trinh cho đến ngày sinh Chúa Cứu Thế Giê su vẫn còn đồng trinh, và chắc chắn Đức Đồng Trinh của Mẹ không hề bị tổn thương, vì Giáo Hội đã xưng tụng “ **Mẹ Maria trọn đời đồng Trinh**” (**Ever Virgin**) như bằng chứng các lời cầu nguyện của giáo Hội đã nêu trên đây.. Nói khác đi, không phải vì Thánh Kinh không nói thêm về Đức Đồng Trinh của Mẹ Maria sau khi sinh Chúa Giêsu , mà chúng ta được phép suy luận như anh em Tin Lành và linh mục kia – căn cứ vào Thánh Kinh-mà không dám tin Đức Trinh Nữ Maria trọn đời đồng trinh mà Giáo Hội – với Quyền Giáo Huấn – đã long trọng xưng tụng **Đức Maria trọn đời đồng trinh** trong các Kinh Tiền Tụng của các Lễ kính Đức Mẹ như bằng chứng trên đây..Do đó, nếu chỉ căn cứ vào Thánh Kinh không thôi thì chúng ta cũng sẽ lầm lạc như anh em Tin Lành và linh mục kia về niềm tin Đức Mẹ Maria trọn đời đồng trinh như Giáo Hội dạy không sai lầm

Khi dạy tín điều Đức Mẹ Vô Nhiễm Thai (immaculata conception) Mẹ lên Trời cả hồn xác (Assumption. Các tín điều này, Thánh Kinh không nói đến .Nhưng Giáo Hội nhờ ơn mặc Khải (revelation) và với Quyền Giáo Huấn (Magisterium) để dạy giáo lý, tín lý và luân lý mà mọi thành phần Dân Chúa trong Giáo Hội phải vâng phục và thi hành nghiêm túc. Anh em Tin Lành chỉ tin có Thánh Kinh, nên những gì họ không đọc thấy trong Thánh Kinh thì họ không tin và đã kích ai tin. Thí dụ, Thánh Kinh không nói gì về tước vị và trách nhiệm của Đức Thánh Cha(Đức Giáo Hoàng) nên họ không công nhận Đức Giáo Hoàng là Thủ Lãnh, là Đại Diện duy nhất (sole Vicar) của Chúa Kitô

Trong trách nhiệm lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo hoàn cầu . Và đây là trở ngại duy nhất cho các giáo phái ngoài Công Giáo muốn hiệp nhất với Giáo Hội Công Giáo.

Tóm lại, Là tin hữu cũng là con cái trong Giáo Hội, chúng ta được mong đợi tuân thủ những gì Giáo Hội là Mẹ dạy bảo chúng ta trong niềm tin có Chúa là Cha cực tốt cực lành,, có Mẹ là Đức Trinh Nữ Maria trọn đời đồng trinh, là Mẹ thật của Chúa Cứu Thế Giêsu, cũng là Mẹ Thiên Chúa (Theotokos= God bearer) Đáng hằng chuyển cầu hữu hiệu cho chúng ta trước Tòa Chúa trên Thiên Đàng.Amen

Sau hết, một lần nữa xin nhắc lại là không phải tất cả những gì Giáo Hội dạy đều có nguồn gốc Thánh Kinh. Ngược lại, Thánh Kinh chỉ là một trong các nguồn chân lý mà Giáo Hội viện dẫn để dạy giáo lý, tín lý và luân lý mà thôi. Ngoài Thánh Kinh, Giáo Hội còn có các nguồn chân lý khác là Thánh Truyền (Tradition) Mặc Khải (Revelation) và Quyền Giáo Huấn (Magisterium) mà các Giáo Phái ngoài Công Giáo không có hay không tin. Bằng chứng cụ thể là anh em Tin Lành và ông linh mục nào đó đã không tin Đức Mẹ trọn đời đồng trinh chỉ vì họ không đọc thấy sự kiện này trong toàn bộ Thánh Kinh

Ước mong những giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra

Lm. Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry

VỀ MỤC LỤC

TÔI SẼ TÁI SINH! BẠN SẼ TÁI SINH! CHÚNG TA SẼ TRỞ LẠI ĐỂ TIN CẬY CHÚA!

Sau khi xem những chiếc xe quân sự chở xác người đồng hương ra khỏi thành phố Bergamo, tôi bật khóc, giận dữ. Và, cuối cùng, chạy đến piano, chỉ vài phút sau, tôi cho ra đời bài hát Rinascerò, rinascerei!!!

Kính mời nghe ca khúc ấy:

<https://www.youtube.com/watch?v=D5DhJS5hGWc&feature=youtu.be>

Đó là cảm xúc của "ca sĩ và nhạc sĩ", Roby Facchinetti, được diễn tả hôm nay, 30.3.2020. Hình ảnh trong bài hát là thành phố Bergamo hiền hòa, tọa lạc xinh xắn cách Milan chừng năm mươi cây số, nơi chịu đại dịch nặng nề nhất nước Ý, cũng là nơi chẳng còn nghe Arrivederci Roma:

1- https://www.youtube.com/watch?v=_LuiRzDXn70

2- <https://www.youtube.com/watch?v=PybHy07X2YU>

3- <https://www.youtube.com/watch?v=nB0FolurINw>

4- <https://www.youtube.com/watch?v=6fcNKLTEXOc>

Người Ý có ngạn ngữ này: "Qui va piano va sano e va lontano." (Đi chậm thì khỏe mạnh và đi xa hơn.) Họ có Đức Tin-Cậy-Mến mãnh liệt như trong bài hát "Rinascero, rinascerei" nói về "sự tái sinh" theo Kitô Giáo.

Phan văn Phước giới thiệu và kính mời xem nguyên văn Ý và Việt, Anh, Pháp, Đức:

Tiếng Ý:

Rinascero, rinascerei.

Quando tutto sarà finito,

torneremo a riveder le stelle.

Rinascero, rinascerei.

La tempesta che ci travolge

ci piega, ma non ci spezzerà.

Siamo nati per combattere la sorte,

ma ogni volta abbiamo sempre vinto noi.

Questi giorni cambieranno i nostri giorni,

ma stavolta impareremo un po' di più.

Rinascero, rinascerei

Rinascero, rinascerei.

Abbracciati da cieli grandi,

torneremo a fidarci di Dio.

Ma al silenzio si respira un'aria nuova,

ma mi fa paura questa mia città.

Siamo nati per combattere la sorte,

ma ogni volta abbiamo sempre vinto noi.

Rinascero, rinascerei

Rinascero, rinascerei

Rinascero, rinascerei

Rinascero, rinascerei

Rinascero, rinascerei

Rinascero, rinascerei

Tiếng Việt:

Tôi sẽ tái sinh, bạn sẽ tái sinh.

Khi tất cả đã kết thúc,

chúng ta sẽ trở lại để nhìn các ngôi sao lần nữa.

Tôi sẽ tái sinh, bạn sẽ tái sinh.

Cơn bão đè đầu chúng ta,

nó bẻ gãy chúng ta, nhưng nó sẽ không bẻ gãy chúng ta.

Chúng ta được sinh ra để chiến đấu với số phận,

nhưng, mỗi lần như thế, chúng ta luôn chiến thắng.

Những ngày như thế sẽ thay đổi ngày của chúng ta,

nhưng, lần này, chúng ta sẽ tìm hiểu về điều ấy thêm một chút.

Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh
Tôi sẽ tái sinh, bạn sẽ tái sinh.
Được bầu trời lớn ôm lấy,
chúng ta sẽ trở lại để tin cậy Chúa.
Nhưng im lặng thì hít không khí mới,
nhưng thành phố này của tôi làm tôi sợ.
Chúng tôi được sinh ra để chiến đấu với số phận,
nhưng, mỗi lần như thế, chúng tôi luôn chiến thắng.

Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh
Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh
Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh
Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh
Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh
Tôi sẽ được tái sinh, bạn sẽ được tái sinh

Tiếng Anh:

I will be reborn, you will be reborn.
When it is all over,
we will come back to see the stars again.

I will be reborn, you will be reborn.
The storm that overwhelms us,
it bends us, but it will not break us.
We were born to fight fate,
but, every time, we have always won.
These days will change our days,
but, this time, from it, we will learn a little more.

I will be reborn, you will be reborn.
I will be reborn, you will be reborn.
Embraced by big skies,
we will come back to trust God.
But the silence breathes a new air,
but this city of mine frightens me.
We were born to fight fate,
but, every time, we have always won.

I will be reborn, you will be reborn
I will be reborn, you will be reborn
I will be reborn, you will be reborn
I will be reborn, you will be reborn
I will be reborn, you will be reborn
I will be reborn, you will be reborn

Tiếng Pháp:

Je vais renaître, tu vas renaître.
Quand c'est fini,
nous reviendrons pour revoir les étoiles.

Je vais renaître, tu vas renaître.
La tempête qui nous submerge,
nous plie, mais ne nous cassera pas.
Nous sommes nés pour combattre le destin,
mais, à chaque fois, nous avons toujours gagné.
Ces jours vont changer nos jours,
mais, cette fois, nous en apprendrons un peu plus.

Je vais renaître, tu vas renaître.
Je vais renaître, tu vas renaître.
Embrassés par un grand ciel,
nous reviendrons pour faire confiance à Dieu.
Mais le silence respire un nouvel air,
mais ma ville me fait peur.
Nous sommes nés pour combattre le destin,
mais, à chaque fois, nous avons toujours gagné.

Je vais renaître, tu vas renaître
Je vais renaître, tu vas renaître
Je vais renaître, tu vas renaître
Je vais renaître, tu vas renaître
Je vais renaître, tu vas renaître
Je vais renaître, tu vas renaître

Tiếng Đức:

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren.

Wenn einmal alles vorbei ist,

Kommen wir zurück, um die Sterne wiederzusehen.

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren.

Der Sturm, der uns überwältigt,

biegt uns, aber wird uns nicht brechen.

Wir wurden geboren, um das Schicksal zu bekämpfen,

Doch immer wieder haben wir gewonnen.

Diese Tage werden unsere Tage verändern,

Diesmal aber werden wir davon ein wenig mehr lernen.

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren.

Umarmt vom großen Himmel,

Wir werden zurückkommen, um Gott zu vertrauen.

Doch die Stille atmet eine neue Luft,

Doch sie macht mir Angst, diese Stadt von mir.

Wir wurden geboren, um das Schicksal zu bekämpfen,

Doch immer wieder haben wir gewonnen.

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Ich werde wiedergeboren, du wirst wiedergeboren

Gs. Phan Văn Phước

VỀ MỤC LỤC

DỊCH VIRUS CORONA – COVID-19 VÀ LINH ĐẠO CỦA CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN HỒN NHÂN GIA ĐÌNH

Trong những ngày nạn dịch bệnh lan tràn do virus corona chủng mới, viết tắt là Sars nCoV2 hay Covid-19 có phải bạn đã đau khổ đến rơi lệ khi đọc hay nghe những tin tức về con virus này tác hại trên toàn thế giới, bắt đầu từ thành phố Vũ Hán, Trung Quốc vào tháng 12 năm 2019. Khởi đi từ thời điểm đó, đến nay đã có 203/204 quốc gia nhiễm bệnh (03.4.2020), nghĩa là đã trở thành đại dịch toàn cầu... Đặc biệt tại nước Ý, đã cướp đi biết bao là nhân mạng trên cả 10.000 (24.3.2020), nhưng có lẽ bạn thấy một sự mất mát quá lớn khi có đến gần 100 linh mục đã qua đời, các ngài đã hy sinh cho người nhiễm bệnh, khi các ngài vì phần rỗi của con chiên, can đảm bước vào các phòng bệnh để xúc dầu, an ủi đỡ nâng người hấp hối và bị nhiễm bệnh. Giám Mục đầu tiên chết vì Covid 19 là một thừa sai người Ý, truyền giáo ở Ethiopia (25. 3. 2020), qua đời ở thành phố Brescia, BOLOGNA, quê hương của Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII; trở thành vùng tâm dịch ở Âu châu. Rất nhiều các y - bác sĩ đã chết vì dẫn thân cứu người... Chúng ta đã không có thể làm gì để cứu những anh chị em đã bị nhiễm bệnh ! Theo lời mời gọi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, chúng ta đã tích cực ăn chay, cầu nguyện, âm thầm dâng những hy sinh, hầu cùng vác thánh giá với Người và với các giáo hội, quốc gia. Hội Thánh vác Thánh Giá với sự kết hợp với Chúa Giêsu đau khổ và Tử nạn trong Mùa Chay 2020. Thế giới cũng oằn mình vác thập giá dịch bệnh quá sức nặng như thế!



Việt Nam cũng không tránh khỏi đại dịch “mắc dịch” Covid-19 này, vì Việt Nam ở cận kề với Trung Quốc mà sự lây nhiễm là không thể tránh khỏi. Có cả ngàn trường hợp nhiễm bệnh. Từ Chính phủ, chúng tôi đã nhận các chỉ thị cách ly, nghỉ mọi sinh hoạt, nhất là tụ tập v.v... chính vì thế mà các trường học Mầm Non của chị em chúng tôi cũng đã nghỉ dạy từ 3 tháng qua ! Các trường có thể là nguồn kinh tế chính của Hội dòng.

Khi gặp cảnh gian nan khốn cùng, chúng tôi cảm nhận tình thương của những người ở xa, trong Gia đình Giáo phận. Chúng tôi được khích lệ về những lời thăm hỏi, động viên, chúng tôi thông hiệp với nhau trong lời cầu nguyện và được chia sẻ của ăn vật chất từ những ân nhân có tấm lòng nhân hậu; trong đó có các linh mục xa gần gửi đến chúng tôi nào là gạo, bắp, khoai, con sò, dưa hấu... và cũng đã quan tâm gởi cho chúng tôi hơn cả ngàn cái khẩu trang.

Đặc biệt, cha Phaolô Nguyễn Luận, Tổng Linh Nguyễn Chương trình Thăng tiến Hôn nhân Gia đình VN, với châm ngôn: **“Yêu Thương Gắn Gũ bằng Việc Làm”**, đã có sáng kiến mua những con tép biển (có nơi còn gọi là con khuyếc), con vật nhỏ bé lắm, đến đổi người ta lấy nó làm hình ảnh ẩn dụ hóm hỉnh : *“thả con tép mà bắt con tôm”*! Ngày 27/3/2020 vừa qua, từ vùng biển Loan Lý – Lăng Cô nơi giáo xứ ngài đang coi sóc, ngài đã *“cứu trợ”* cho Hội dòng chúng tôi 30kg tép khô, Hội dòng chúng tôi có 3 cộng đoàn lớn ở Huế. Riêng tại Nhà Mẹ có 170 chị em, tất cả Nhà dòng có 500 chị em, có 94 chị hưu dưỡng (từ 72 tuổi đến 96 tuổi).

Lẽ đương nhiên, cha Phaolô phải nhớ đến Tòa Tổng Giám Mục và Nhà hưu dưỡng các Linh mục trước chúng tôi chứ! Với gạo, khoai lang, và những con tép bé nhỏ! Nghe đâu bên “Tòa” rất hớn hờ vì nhận được món quà dân dã mà đậm tình nghĩa mặn nồng của Cha Phaolô, của giáo xứ Loan Lý và anh chị em trong gia đình Song Nguyễn của giáo xứ.



Ngoài Tòa Giám Mục và các dòng tu ở Huế, cha Phaolô cũng đã ‘vượt đèo – chui hầm’ Hải Vân mà đến với hội dòng Saint Paul de Chartres Đà Nẵng, đặc biệt không quên sơ Thanh Hương, trưởng ban Linh trợ song nguyên Đà Nẵng, đang phục vụ tại Mái Ấm tình thương của Hội Dòng... Ngài chi viện cho đây đó phải chăng do “thấm” linh đạo “yêu thương gần gũi bằng việc làm” !

Phần chị em chúng tôi rất ngạc nhiên vui mừng khi thấy những con tép nhỏ xíu hồng hồng, tươi tắn trong những bao ni-lông lớn, vì chúng phơi được nắng... Đó là Lộc Trời ban cho dân biển Thừa Thiên năm nay. Nhìn bao quà “ tép biển”, chúng tôi thấy cái gì hay hay và rất cảm động, nó mặn mà vị muối của biển, nó mặn nồng tình thương của một nghĩa cử chia sẻ khi đói lòng, cảm thông và hiểu được nhau trong lúc khó khăn “ *Yêu thương gần gũi bằng việc làm*” là thế!

Bây giờ, mỗi lần con tép được dọn lên bàn cơm, được rang chín dùng với nước xì dầu, hay dùng để nấu canh: rau, cải, bí, bầu...thấy chị em ai cũng thích, vì con tép tươi nên rất ngọt, món ăn đã lâu không được dùng!

Ấm lòng biết bao trong gia đình Mẹ Giáo phận! Nghĩa tình biết bao về linh đạo **Khiêm – Gân** của chương trình Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình có biểu tượng là chiếc **hoa Năm cánh** mà tôi vẫn tâm đắc.

Bây giờ là thời gian từ 0 giờ ngày 01/4/2020, lệnh cách ly hoàn toàn, không trên 02 người, nhà cách nhà, xóm cách xóm, phường cách phường, xã cách xã, tỉnh cách tỉnh... Vậy là chúng tôi ai ‘mô’ ở nấy, may mà chúng ta còn liên hệ được với nhau qua mạng internet, để có thể cảm ơn tấm lòng thân ái dành cho nhau!

Trong thời gian này, hy vọng là mọi người đã thể hiện thiện chí và nhiệt thành sốt sắng khi chúng ta hưởng ứng lời chỉ bảo của Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Chí Linh TGP Huế chúng ta, các giờ cầu nguyện, các giờ cầu Thánh Thể suốt đêm để cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng, dâng Thánh lễ, trung thành giờ đọc kinh Lòng Chúa Thương Xót, giờ gẫm Đàng Thánh Giá, Lăn chuỗi Mân Côi... trong sự thông hiệp với Mẹ Giáo phận của những ngày khó khăn lớn lao này.

Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh nhắc nhở chúng ta: *“Cơn đại dịch này chắc hẳn là một dấu chỉ thời đại (Lc 12, 56), một thử thách cho toàn thể giới, cách riêng cho TGPHuế chúng ta đang cử hành Năm Thánh 170 năm thành lập. Nhưng chúng ta sẵn sàng hy sinh tất cả để thể hiện ý thức “tôn trọng, bảo vệ, yêu thương và phục vụ sự sống” của cộng đồng xã hội”*. (Phanxicô Bài giảng buổi triều yết Lễ Truyền Tin 25.3.2020). - *Tôi kêu gọi anh chị em hãy tin tưởng vững vàng vì Lời Chúa hứa: “Thầy ở với chúng con mọi ngày cho đến tận thế ” (Mt 28,20).*

“Xin Đức Mẹ La Vang ở với anh chị em trong cơn đại dịch nguy hiểm này”.

Tòa Tổng Giám Mục Huế cũng đã bắt đầu phát đi chương trình Thánh Lễ online từ ngày 01.4.2020, vào lúc 5 giờ30 sáng, do ĐTGM chủ tế và một ít cha đồng tế. Quý cha khác vì thương các cộng đoàn dòng tu ở gần, nên cũng ‘xé rào’ đi đến dâng thánh lễ cho... chúng tôi cũng có ngày dâng thánh lễ qua mạng internet. Hôm 02.4.2020, cuối lễ, Đức Tổng Giám Mục đã nhắc một vài chi tiết gia đình cần phải nghiêm túc thực hành, như: Tuy anh chị em tham dự Thánh lễ qua mạng, nhưng anh chị em nhớ phải ăn mặc lịch sự, tề chỉnh, nghiêm trang... Ngài còn nhắn nhủ: *Cơn đại dịch này làm cho chúng ta ở bên nhau nhiều hơn. Vợ chồng gần gũi bên nhau. Cha mẹ gần gũi con cái, con cái gần gũi với cha mẹ và anh chị em với nhau trong gia đình. Đây là một dịp tốt để tình thân trong gia đình được gắn kết, nỗi âu lo buồn vui được thể hiện, chia sẻ. Anh chị em hãy dành thời gian này cho gia đình, **Gần gũi bên nhau và bên Chúa, trong Thánh lễ, trong kinh nguyện.** Nhờ tình yêu chân thành đó, chúng ta sẽ vượt qua cơn gian khó thử thách này trong tâm tình vâng phục Thánh Ý Chúa, nhờ đó chúng ta làm đẹp lòng Ngài.*

Tuy là một nữ tu, nhưng đã tham gia CT/TTHNGĐ ngay từ khi Chương trình này đến giáo phận Huế từ năm 2004, bản thân tôi đã cầu nguyện nhiều trong đại dịch này. Mỗi ngày, đến trước ảnh Thánh Giuse, tôi vẫn luôn cầu nguyện với lời nguyện của chương trình Thăng tiến Hôn nhân Gia đình:

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương đến các gia đình từ sáng thế cho đến tận thế.

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương đến các gia đình trên toàn thế giới.

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương đến các gia đình có người thân đang mang dịch bệnh, xin thương nâng đỡ các bệnh nhân và gia đình họ.

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương và chữa lành thế giới chúng con

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương đến Hội Thánh toàn cầu và Giáo phận chúng con

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương đến gia đình chúng con, Hội dòng chúng con...

- Giêsu - Maria - Giuse con mến yêu, xin thương đến những linh hồn đã qua đời trong cơn đại dịch này

Trong tinh thần sống “*yêu thương gần gũi bằng việc làm*” chúng ta mỗi ngày giúp nhau thực hành Đức Ái cho người sống cũng như kẻ đã qua đời trong cơn đại nạn. Và cầu nguyện xin cho chúng ta nhận biết Thánh ý Chúa qua cuộc gian nan của cơn đại dịch.

Khiêm tốn cầu xin cho chúng ta nhận biết Thánh ý Chúa qua cơn gian nan của đại dịch.

Khiêm tốn nhận biết thân phận và giới hạn của con người... đang bất lực trước một con virus quá ư là nhỏ bé, nhưng nó đã làm thay đổi cả một thế giới tưởng mình vững mạnh, tiến bộ!

Nhưng trên hết, chúng ta xác tín rằng Chúa luôn thương chúng ta và chúng ta đang ở trong sự bao bọc chở che của Tình Yêu Ngài.

Nữ tu Maria Nguyễn Thị Tuyết

Hội Dòng MTG Huế

Ban Linh Trợ CT/TTHNGĐ Huế

VỀ MỤC LỤC

LỘT TRẦN TRỤI

“Chúng tôi là con cháu Abraham, và chưa bao giờ làm nô lệ ai cả”.

Kính thưa Anh Chị em,



Cả hai bài đọc hôm nay nói đến nô lệ và tự do. Ba bạn trẻ thời Daniel không khuất phục Nabucodonosor, họ từ chối bái lạy tượng thần, từ chối làm nô lệ cho các thần ngoại và nhà vua; họ bị ném vào lò. Thế nhưng, kỳ diệu thay, Chúa đã giải thoát họ, họ được tự do; và diệu kỳ hơn, vua Nabucodonosor đã chúc tụng và công nhận Thiên Chúa họ tôn thờ.

Trong bài Tin Mừng, Chúa Giêsu cũng nói đến nô lệ và tự do. Ai phạm tội thì nô lệ cho tội, người ấy không còn là con; ai được Chúa Con giải thoát, ấy mới là người tự do.

Chúa Giêsu nói cho người Do Thái biết điều gì đang khiến họ làm nô lệ và điều gì sẽ giải thoát họ. Ngài nói, điều trói buộc khiến họ nên nô lệ là sự tự mãn khi họ cho mình là con cháu Abraham, để từ đó, họ không cần hoán cải, không cần đón nhận Đấng Thiên Chúa của Abraham sai đến. Ngài nói cho họ điều sẽ giải thoát họ, điều cho họ được tự do là tin vào Ngài, đón nhận Ngài và thực thi Lời Ngài.

Tương tự những biệt phái, có thể cây mình là đạo dòng, chúng ta giữ đạo dòng dòng; cho mình là đạo gốc, chúng ta dự lễ ngoài gốc... cây; ý mình là đạo cổ cú, chúng ta tha hồ bù khú. Từ những tự tôn đó, chúng ta không sống đạo, giữ đạo, thực thi đạo như Tin Mừng đòi hỏi; chúng ta sống như người không biết Chúa, tệ hơn, thua những lương dân. Cách nào đó, chúng ta không khác gì người Do Thái trong Tin Mừng hôm nay và như thế, trở thành nô lệ. Chính sự tự mãn và kiêu căng biến chúng ta thành nô lệ, ích kỷ và biệt phái.

Trong những ngày hôm nay khi các nhà thờ hầu như phải đóng cửa, khi Chúa lột trần trụi nơi hàng triệu con cái Người những gì là bên ngoài không cần thiết, khi Người để cho con cái mình sống nghèo khó, thiếu thốn ngay cả thánh lễ trong những ngày cực thánh. Phải chăng Người đang muốn thanh luyện con cái mình khỏi những kiêu căng phô trương, những cuộc rước sách, lễ lạt rậm rộ từ những nhà thờ đồ sộ mà không có mấy ai có tâm hồn nguyện cầu; hay phải chăng Chúa muốn con cái mình một chỉ quỳ gối sám hối ăn năn. Đừng sợ khi có ai đó nói cho chúng ta rằng, thói tự mãn có thể làm hỏng cuộc đời của mình; đừng sợ để cho Lời Chúa thanh luyện.

Ngày kia, khi còn làm Khâm Sứ tại Bungary, Giám Mục Roncalli nhận được lá thư của một linh mục, trong đó, chỉ trích ngài nhiều điều. Đọc thư xong, ngài không nói một lời. Thời gian trôi qua, ngài làm Hồng Y, rồi Giáo Hoàng với danh hiệu Gioan XXIII. Một ngày đẹp trời, vị linh mục đó cùng phái đoàn yết kiến Giáo Hoàng, Đức Thánh Cha gọi riêng ngài. Linh mục kia lo lắng về lá thư năm xưa và không biết điều gì sẽ xảy ra. Một lúc sau, Đức Gioan XXIII trở lại phòng khách với cuốn Thánh Kinh trên tay, trong đó có lá thư ngày trước. Cầm lá thư, Đức Giáo Hoàng mỉm cười yêu thương, không một lời trách cứ, ngài nói, “Tôi không bao giờ giận cha. Tôi cũng là người lắm khuyết điểm. Tôi để lá thư vào cuốn Thánh Kinh, mỗi ngày đọc mà xét mình. Mỗi lần như thế, tôi lại nhớ đến cha, cầu nguyện cho cha, cảm ơn cha”.

Anh Chị em,

Không gì trói chặt con người bằng óc tự mãn; không gì sớm giải thoát nó bằng Lời Chúa.

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, xin giải thoát con khỏi ý tưởng rằng, con đang thật sự tự do”, Amen.

(Lm. Minh Anh, Gp. Huế)

LTS. Lm. Minh Anh, TGP Huế hằng ngày có gửi bài suy niệm qua email cho bất cứ ai muốn nhận, xin vui lòng ghi danh tại: minhanhhue06@gmail.com.

Cha Minh Anh còn có một tài sản rất lớn và quý báu, đồng thời sẵn sàng trao tặng cho bất cứ ai muốn nhận, đó là rất nhiều bản dịch của những tác phẩm uy tín và giá trị. Quý vị có thể chọn lựa tên tác phẩm và <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&id=69>

KHÁT KHAO CẦU NGUYỆN

http://www.conggiaovietnam.net/upload/book/f_1487071912.doc

LÒNG THƯƠNG XÓT ĐÍCH THỰC

http://www.conggiaovietnam.net/upload/book/f_1487212022.doc

DÀNH GIỜ CHO CHÚA ➡

Nguyên tác: Du temps pour Dieu (Jacques Philippe)

Bản tiếng Anh: Time for God (Helena Scott)

Bản tiếng Việt: Dành Giờ Cho Chúa (Lm. Minh Anh)

...Xin mở file kèm ➡

ĐƯỢC GỌI ĐỂ SỐNG

Sẽ không làm sao hiểu được con người nếu tách nó khỏi một tiếng gọi trở nên người hơn. Vậy tiếng gọi đó đến từ đâu? Đâu là nguồn cội của nó? Đây là câu hỏi then chốt của một cuộc đời. Dẫu đứng trong quan điểm Kitô giáo, tôi vẫn tin rằng, những suy tư sau đây vẫn có một điều gì đó để nói với bất cứ ai thành tâm thiện chí.

...Xin mở file kèm ➡

CUỘC CHIẾN THIÊNG LIÊNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER

“Đừng sợ những mưu chước, những công kích của ma quỷ, kẻ có thể đến cướp phá và chiếm cứ thành phố linh hồn con. Không, đừng sợ, nhưng hãy như những chiến sĩ đang dàn quân trên mặt trận, vũ trang bằng thanh kiếm đức ái của Thiên Chúa. Thanh kiếm này là ngọn roi quất vào chúng” (Thánh Catarina Siêna). [...File kèm ➡](#)

Tìm Kiếm và Giữ Lấy Bình An - Searching for and Maintaining Peace

Cần biết rằng, con đường dẫn đến Thiên Chúa, dẫn đến sự trọn lành mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi chúng ta thì ngắn hơn, hiệu năng hơn và thật hiển nhiên, dễ dàng hơn khi chúng ta học biết dần dần cách thức giữ lấy bình an thấm sâu trong tâm hồn ở bất cứ hoàn cảnh nào. Vì lẽ, lúc bấy giờ, tâm hồn đã phó mặc cho sự dẫn dắt của Thánh Thần, và với ân sủng của

Người, Thiên Chúa có thể hành động nhiều hơn những gì mà tâm hồn có thể thực hiện bằng sức riêng của mình. [...File kèm](#) ➡

TỰ DO NỘI TÂM - La Liberté intérieure (Jacques Philippe)

Cuốn sách này nói đến chủ đề nền tảng của đời sống Kitô giáo: tự do nội tâm. Mục đích của nó thật rõ ràng. Mọi Kitô hữu cần khám phá ra rằng, ngay trong những hoàn cảnh bên ngoài bất ư ng nhất, bên trong chúng ta vẫn có một khoảng không tự do mà không ai có thể lấy đi, bởi Thiên Chúa là nguồn mạch và là bảo chứng của tự do đó. Không có khám phá này, chúng ta sẽ luôn luôn bị giới hạn cách nào đó và sẽ không bao giờ nếm hưởng được hạnh phúc đích thực. Nhưng nếu chúng ta học cách để cho khoảng không tự do nội tâm này mở ra, thì dù cho bao điều làm chúng ta đau khổ, vẫn không gì thực sự có thể đàn áp hay nghiền nát chúng ta. [...File kèm](#) ➡

CẨM NANG HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH KITÔ CỦA D. WAHRHEIT

CẨM NANG HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH KITÔ của **D. Wahrheit** được hiệu đính từ một tập sách rất khó đọc dạng ronéo. Sau một thời gian dài tìm tác giả cũng như người dịch, tôi được Đức Ông Phêrô Nguyễn Văn Tài, Giám Đốc Đài Chân Lý Á Châu, cho biết: các sách có tên tác giả D. Wahrheit là những tác phẩm của Đài Chân Lý Á Châu đã phát thanh, được thánh giả ghi lại trong thời gian khó khăn khi chưa có internet (D: Đài; Wahrheit: Chân Lý); và nay, được phép ngài cho phổ biến, tôi chân thành giới thiệu tập sách bổ ích **CẨM NANG HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH KITÔ** này cùng các bạn trẻ, cách riêng những bạn trẻ sắp bước vào đời sống hôn nhân. Lễ Thánh Monica, 27.8.2009. Lm. Minh Anh (Gp. Huế) [...File kèm](#) ➡

THẦY DẠY KHÁT KHAO - Le Maître du désir

Con người muốn sống. Con người được tạo dựng để sống. Không chỉ tự nhiên tìm cách bảo tồn sự sống, nhưng chúng ta còn muốn phát triển nó, làm cho cuộc sống của mình hạnh phúc hơn, tươi đẹp hơn, thanh cao hơn, mạnh mẽ hơn; tắt một lời, sống động hơn. “Vì chúng, gánh nặng nặng nề nhất là tồn tại mà không sống” (Victor Hugo). Sống có ý nghĩa gì nếu không có niềm vui sống? [...File kèm](#) ➡

HOA TRÁI THINH LẶNG - Thoughts in Solitude

Những lời ghi chép trong tập này được viết vào những năm 1953 và 1954 vào thời điểm mà tác giả, nhờ ân sủng của Thiên Chúa và nhờ sự rộng lượng của các Bề Trên, có thể tận dụng những cơ hội đặc biệt dành cho việc tĩnh tâm và suy niệm; từ đó, mới có đề tựa tập sách như trên. Điều này không muốn nói rằng, những lời ghi chép đó mang tính chủ quan hay tự thuật. Chúng không hề được nhắm đến như một tường trình về những cuộc phiêu lưu tinh thần. Đối với tác giả, không có cuộc phiêu lưu nào để viết, và nếu có, nó cũng sẽ không phó mặc cho việc in ấn trong bất kỳ trường hợp nào. Đây chỉ là những suy tư về đời sống chiêm niệm, những hiểu biết bằng trực giác mà dường như có một tầm quan trọng cơ bản vào một lúc nào đó trong quá khứ. [...File kèm](#) ➡

Một Quan Điểm Công Giáo về Tác Phẩm Sống Theo Đúng Mục Đích - “A Catholic Perspective on The Purpose Driven Life”

Là một linh mục Công giáo Rôma, từ hơn 50 năm nay, tôi vẫn thường lướt qua những phim ảnh và những cuốn sách được yêu chuộng như là nguồn tài liệu khả dĩ có thể sử dụng cho

việc giảng dạy và viết lách. Sự hiếu kỳ đó đã dẫn tôi đến với quyển sách của Mục sư Rick Warren. [...File kèm ▶](#)

Sống Theo Đúng Mục Đích - The Purpose-Driven Life

Ngày nay, ta biết quá nhiều thứ, nhưng lại ít biết về chính mình, theo đuổi nhiều thứ nhưng không biết cái gì là chính. Ta quay cuồng và bị lôi kéo, bị xô đẩy giữa biết bao khuynh hướng, trào lưu mà không biết đi về đâu. Biết mình, biết mục đích đời mình và sống đúng mục đích, điều quan trọng bậc nhất trong đời sống này sẽ giúp đời sống ta thay đổi, có ý nghĩa và triển nở đến vô tận. (TGM Giuse Ngô Quang Kiệt, giới thiệu) [...File kèm ▶](#)

BÀI CA CỦA BÌNH MINH - THE SONG OF THE DAWN

Người ta có thể ngạc nhiên khi những ý tưởng sâu sắc lại được tìm thấy trong những tác phẩm thi ca của các nhà thơ hơn là của các triết gia; bởi lẽ, nhà thơ vận dụng hết mọi nỗi niềm và khai thác tối đa khả năng tưởng tượng. Như đá lửa, trong chúng ta, có những hạt giống của ánh sáng. Qua lý trí, triết gia khơi dậy chúng, đang khi nhà thơ làm cho chúng chiếu toả rạng ngời hơn nhờ đặc ân tưởng tượng. Descartes, Cogitationes Privatae [...File kèm ▶](#)

ĐI TRÊN NƯỚC - WALKING ON WATER

Cầu nguyện, yêu thương, đời sống tinh thần, đời sống đạo đức sắp giải thoát bạn khỏi những ảo giác. Một khi đời sống đức tin triển nở, thật tuyệt vời, tuyệt vời! Nhưng khi nó trệch hướng, thì đó là bệnh hoạn, một dịch tễ phải tránh. Khi ảo giác rơi rụng, con tim không còn bị tắc nghẽn, tình yêu sẽ nở hoa. Đó cũng là lúc hạnh phúc chợt đến và bắt đầu có sự đổi thay. Và rồi, chỉ khi đó, bạn mới biết Thiên Chúa là ai... [...File kèm ▶](#)

TAKING FLIGHT - BAY LÊN ĐI!

Đã một thời, Tony de Mello, một linh mục dòng Tên dạy hàng thiêng liêng không ngừng đánh động tâm hồn bao người khắp năm châu; bởi lẽ, ngài quá yêu đời, yêu cuộc sống - một cuộc sống thực tế, sôi nổi và tràn đầy niềm vui. Những chuyện kể đầy mê hoặc, đầy nhiệt huyết, đậm nét hài hước và những hiểu biết sâu sắc của ngài về bí quyết hạnh phúc, về việc khám phá bản ngã đích thực của mỗi người - tất cả đã tạo nên một tác động đầy phấn khích cho bất cứ ai đã từng nghe ngài. Ngài đến cho những tâm hồn được giải thoát, cho người vô cảm biết yêu thương, đem ý nghĩa cho tất cả những gì làm nên một nẻo đường thiêng liêng trên đó bao người đang tiến bước. [...File kèm ▶](#)

SADHANA - MỘT NẸO ĐƯỜNG DẪN TỚI THIÊN CHÚA - Linh Thao Kitô Giáo Theo Lối Đông Phương

Nguyên bản tiếng Anh chúng ta đang có là Sadhana toàn tập, không rút gọn, như tác giả đã lưu ý (complete and unabridged). Vì thế, bạn sẽ có một bản dịch đầy đủ. Ước mong sao, chúng ta cùng khám phá những chiều kích mới mẻ của kho tàng hiểu biết và tinh thần bên trong chính mình, qua việc ý thức đem *toàn thể* con người - thân xác, linh hồn, con tim, lý trí, ký ức và tưởng tượng - đi vào cầu nguyện, đi vào chiêm ngắm Đấng đang ngự ở đó. [...File kèm ▶](#)

HUẾ CỔ VẾT TÍCH ĐẠO VÀ ĐỜI

“**Vestiges Religieux et Profanes du Vieux Hué**” của Cố Ngôn (J. B. Roux) được chuyển dịch như một đóng góp nhỏ nhân dịp Kỷ Niệm 15 Năm Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II tôn phong 117 Hiền Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2003) với tựa đề “Vết Tích Chứng Nhân Đức Tin Của Huế Cổ”. Nay, nhân Kỷ Niệm 20 Năm Tôn Phong Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2008), một lần nữa tập sách được tái bản với đề tựa mới, “Vết Máu Trên Huế Cổ”.

[...File kèm](#) ➡

VỀ MỤC LỤC

THÁNH THẦN VÀ NHỮNG CỘNG ĐOÀN MỚI

LTS. "Thánh Thần, Hơi thở sống động của Giáo Hội" của ĐHY Suenens được dịch ra Việt ngữ gồm 3 cuốn. BBT sẵn lòng gửi cho ai muốn nhận một lần trọn bộ qua email để tham khảo. Xin chân thành cảm ơn.

Hồng Y L.J. Suenens

**THÁNH THẦN,
HƠI THỞ SỐNG ĐỘNG
CỦA GIÁO HỘI**

Quyển một

Nguyễn Đăng Trúc và Nguyễn Chính Kết
chuyển dịch ra Việt ngữ

Chương VIII

**THÁNH THẦN
VÀ NHỮNG CỘNG ĐOÀN MỚI**

Đức tin phải thấm nhuần tình huynh đệ,
nghĩa là phải được thể hiện trong cộng đoàn,
nếu không, đức tin sẽ chẳng tồn tại.

P. Liège

1. Hình ảnh ban đầu của Giáo hội : tình huynh đệ Kitô giáo

Trên hành trình trở về nguồn của Kitô giáo, chúng ta đã nêu lên đặc tính của người Kitô hữu nguyên thủy. Đó là những người *«biết hoán cải, nhận Đức Giêsu làm Chúa và làm Đấng Cứu Độ, lắng nghe Thánh Thần»*.

Chúng ta cũng phải ý thức thực trạng của các cộng đoàn Kitô giáo thời sơ khai ấy. Sau hai mươi thế kỷ, các bối cảnh văn hóa xã hội rõ ràng đã thay đổi rất nhiều. Nhưng để giữ sự liên tục không bị gián đoạn với quá khứ, cần phải tìm lại những yếu tố cốt yếu. Ngay cả những tương phản cũng có giá trị giúp ta tự vấn lương tâm. Ngày nay, chữ *«Giáo Hội»* xét về mặt bên ngoài, hẳn sẽ gợi lên hình ảnh một xã hội có tổ chức chặt chẽ, bao trùm mọi lục địa, được điều hành bằng những luật lệ phổ quát do Đức Giáo Hoàng ban hành. Đó là hình ảnh một *«định chế»* bên cạnh *«những định chế khác»*, thường được nói đến trong khuôn khổ chính trị hoặc xã hội học. Người ta xếp chung trên cùng một bình diện những quyền bính dân sự, quân sự và tôn giáo; rồi đồng hóa sự khủng hoảng của Giáo Hội với sự khủng hoảng của một chế độ quân chủ tuyệt đối đang bị các thế lực dân chủ chống đối. Đó là nhìn Giáo Hội qua một ống nhòm bị điều chỉnh sai, dưới góc độ làm hình ảnh bị rời ra xa, bị biến dạng, thay vì đưa lại gần.

Mang thân phận con người trong thời gian và không gian, nên Giáo Hội cũng là *«định chế và xã hội»*; nhưng – như chúng tôi đã nói - tự nơi bản chất thâm sâu của mình, Giáo Hội là một cộng đoàn huynh đệ gồm những người nhìn nhận Đức Giêsu Na-da-rét, đã chết và phục sinh, là Đấng Cứu Độ con người và thế giới. Họ nhìn nhận Ngài là Chúa và là Con duy nhất của Thiên Chúa. Và họ muốn dựa vào Ngài để cùng thực hiện những nội dung đức tin của họ, giữa họ với nhau và với tất cả mọi người. Giáo Hội chỉ hiện diện cụ thể ở nơi nào các tín hữu tụ họp lại để nghe lời Chúa, để cầu nguyện, để cử hành Tiệc Thánh, để dần thân sống đức tin và đức ái bằng một cuộc sống cá nhân và cộng đoàn bất khả phân ly.

Cha L. Bouyer đã viết rất chính xác:

« Tự căn cơ Giáo Hội không hiện hữu như một tổ chức có qui mô toàn cầu chuyên lo việc phụng tự, rao giảng Tin Mừng hoặc việc bác ái Kitô giáo, mà trước tiên như những cộng đoàn chủ yếu ở địa phương gồm các tín hữu tụ tập nhau lại để cử hành Thánh Thể».¹

Sách Công Vụ Tông Đồ cho chúng ta thấy tình huynh đệ của các Kitô hữu, là môn đệ Đức Giêsu. Họ liên kết chặt chẽ với nhau, đôi khi đến mức chia sẻ của cải cho nhau.

Những Kitô hữu đầu tiên, gồm ba ngàn người hoán cải và gia nhập đức tin, đã đón nhận lời Thánh Phêrô và các Tông Đồ vào sáng ngày Thánh Thần hiện xuống. Họ được sách Công Vụ Tông Đồ mô tả là:

- một cộng đoàn do các Tông Đồ hướng dẫn, chuyên chú nghe các Tông Đồ dạy dỗ.
- một cộng đoàn huynh đệ linh hoạt nhờ những buổi hội họp và tiếp xúc thường xuyên với nhau.
- một cộng đoàn Thánh Thể, cùng cử hành lễ tưởng niệm Đức Chúa *«cho đến khi Ngài lại đến»*.
- một cộng đoàn cầu nguyện, trước tiên cùng tụ họp ở Đền Thờ, và về sau tại nhà của nhau.

Trên đây là những nét chủ yếu người ta nhận thấy nơi Giáo Hội thời sơ khai; sự hiệp thông huynh đệ nồng ấm này là dấu chỉ tuyệt vời làm cho người ta tin tưởng vào Giáo Hội. Người ta phải buột miệng nói: *«Kìa xem họ yêu thương nhau biết bao!»*.

Những ai nhìn họ sống đều bị đánh động bởi niềm vui, tâm hồn đơn sơ, tình huynh đệ chan chứa của họ. Ta có thể nói rằng đời sống của họ rõ ràng là chân thật, họ tin tưởng thế nào thì thực hành thế ấy. Họ cố gắng sống trọn vẹn lời nhắn nhủ hết sức hợp lý sau đây: *«Ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy thì làm sao có thể yêu mến Thiên Chúa, Đấng họ không thấy»* (1Ga 4,20).

¹ L. BOUYER, *L'Église de Dieu* Paris, Édition du Cerf, tr. 337.

Mối hiệp thông huynh đệ của họ không phải là kết quả của sự gần gũi tự nhiên, hoặc do sự nhiệt tình lãng mạn. Mối hiệp thông ấy— *Koinonia* – trải qua những căng thẳng nội bộ mà họ phải vượt thắng, bên trên những gì ngăn cách hoặc đối đầu giữa nô lệ và chủ nhân, giữa đàn ông và đàn bà, giữa Do Thái và Hy Lạp.

Mối hiệp thông huynh đệ ở đây không phát sinh từ việc có chung một ý thức hệ hoặc cùng sống theo một bộ luật chi tiết nào đó mà bắt nguồn từ việc gặp gỡ một Đấng và do việc tuyên xưng niềm tin của mình vào Đấng ấy. Mối hiệp thông trước tiên là hiệp thông với Đấng này, từ đó phát sinh ra sự hiệp nhất giữa các anh chị em cùng tuyên dương Ngài. Mối hiệp thông này là một «*Martyria*» = *mâu nhiệm tử đạo*» nghĩa là chứng tá. Chính từ ngữ này – «*Martyria*» – nói lên mức chứng tá mà Kitô hữu có thể phải gặp.²

Mối hiệp thông huynh đệ này còn là «*Diaconia*», nghĩa là phục vụ trong tình liên đới, ưu tiên phục vụ các anh chị em đang gặp khó khăn. Chúng ta nhớ lại những quyền góp của thánh Phaolô giúp các Kitô hữu ở Giêrusalem và việc chia sẻ của cải cho nhau. Mối hiệp thông huynh đệ này giải thích nhiều tác vụ khác nhau để phục vụ cộng đoàn trong chính nhãn quan «*diaconia*» trên đây.

Các chức năng mục vụ được định vị ngay trong khuôn khổ tình huynh đệ khởi thủy này. Dĩ nhiên, các chức năng ấy không thuần túy phát sinh từ cộng đoàn. Vì từ khởi thủy, Đức Giêsu đã ban cho Giáo Hội Ngài một tác vụ tông đồ nối liền với Ngài cách đặc biệt. Nhưng việc phục vụ Giáo Hội đã thấm sâu vào tâm hồn những cộng đoàn đang khai sinh.

Trong chương hai hiến chế *Lumen Gentium*, Công Đồng Vatican II đã nhấn mạnh khía cạnh huynh đệ là nền tảng của Giáo Hội khi mô tả Giáo Hội là dân Thiên Chúa, dân chịu phép rửa, dân coi nhau là anh chị em mình. Như thế, Công Đồng Vatican II đã tiếp nối truyền thống mà dư âm hiện vẫn còn vang trong sách Công Vụ Tông Đồ. Đó là quyết định của Công Đồng Giê-ru-sa-lem, quyết định chung của «*các Tông Đồ, các trưởng lão và các anh em*», được truyền đến các Kitô hữu ở An-ti-ô-ki-a, Si-ri-a, Si-li-xi-a. Quyết định ấy được coi như của toàn thể cộng đoàn: «*Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này*» (Cv 15,28).

Trong ba thế kỷ đầu, các thế hệ Kitô hữu đầu tiên đã sống tình huynh đệ này hết sức tự nhiên. Chữ «*Giáo Hội*» có nghĩa là cuộc tụ họp, và cuộc tụ họp này mang danh nghĩa «*cộng đoàn huynh đệ*» (Thư thánh Phêrô). Các Giáo Hội địa phương này gửi thư cho các Giáo Hội địa phương khác. Các giám mục cũng gửi các sứ điệp tới các Giáo Hội khác với Giáo Hội của mình. Chẳng hạn thư của Thánh Phaolô gửi tín hữu Roma không phải là một trường hợp riêng lẻ. Vào đầu thế kỷ thứ hai, thánh I-nhà-xi-ô thành An-ti-ô-ki-a gửi bảy lá thư cho các Giáo Hội trong đó có sáu Giáo Hội thuộc về một vùng khác. Thời ấy, người ta cùng sống đạo Kitô với nhau, các công việc của bất kỳ ai cũng đều là việc của mọi người. Thay đổi lịch sử xảy ra giữa thế kỷ thứ III và thứ VI. Càng ngày người ta càng nhấn mạnh đến khía cạnh định chế và pháp lý của Giáo Hội, cũng như phân biệt giữa giáo sĩ và giáo dân, để cuối cùng giống như đã lập ra hai giai cấp trong Giáo Hội.

Nói thế không có nghĩa là giáo phẩm và tác vụ linh mục không phải là những thực thể chuyên biệt, nhưng vai trò riêng của họ được linh hoạt trong khuôn khổ cộng đoàn. Vì thế, bình diện mục vụ chi phối rõ rệt ý nghĩa thẩm quyền tôn giáo. Và sự kiện này giải thích hình ảnh mục tử được Giáo Hội chọn để nói đến các vị hướng dẫn cộng đoàn: hình ảnh này không chỉ có trong Tin Mừng vốn mô tả Đức Giêsu là vị mục tử nhân lành, mà nó còn đáp ứng được thực thể Giáo Hội mà người ta đang sống. Vai trò mục tử trước tiên không phải là cai quản đàn chiên mà là tụ họp chiên lại, liên kết chúng với nhau thành một cộng đoàn thống nhất.

2. Kitô giáo mang tính cộng đoàn

Giáo Hội sơ khai đã phát sinh như một tập thể gồm những cộng đoàn bé nhỏ của các Kitô hữu, tản mác khắp nơi trong đế quốc La Mã. Họ sống giữa mọi người, đóng vai trò mà Đức Giêsu đã chỉ định là làm muối đất, làm men dậy bột. Nhờ sức mạnh từ bên trong – tức quyền lực

² *Martyria* còn có nghĩa là *tử đạo*.

của Thánh Thần hoạt động trong Giáo Hội – dần dà người gặp người và Giáo Hội được thiết lập. Khi nhìn về tương lai, chúng ta như tái khám phá một Giáo Hội sống lưu đầy, tàn mác. Đây lại là lý do mới nữa gợi ý cho chúng ta rút tỉa bài học của thời nguyên thủy Giáo Hội. Tôi tin rằng, hơn bao giờ hết, tương lai của Giáo Hội tùy thuộc vào sức mạnh và phẩm cách của đời sống cộng đoàn của mình. Giáo Hội tương lai tùy thuộc vào các cộng đoàn Kitô hữu, là những nơi thể hiện Thân Thể mầu nhiệm của Chúa Kitô.

Kitô giáo và chủ nghĩa cá nhân không thể đi đôi với nhau. Bản chất của đời sống Kitô hữu là để cho Chúa Kitô trở thành sự sống chung của các Kitô hữu. Là để Thánh Thần xây dựng Giáo Hội nơi chúng ta bằng những ân huệ đa biệt, đồng quy và bổ sung lẫn nhau. Đặc tính của các đoàn sủng không phải là sự biểu hiện của Thánh Thần vì thiện ích chung sao? Đoàn sủng được bảo đảm là chân thật khi các Kitô hữu trong cộng đoàn biết rõ nhau, phê bình xây dựng lẫn nhau, cùng nhau suy xét. Nhờ sinh hoạt chung như thế mà cuộc sống cộng đoàn thêm phong phú, và những đối nghịch đi đến hòa hợp. Người ta thường nói phải hợp nhiều người lại mới có được quyết định khôn ngoan. Cũng có thể nói : phải hợp nhiều người lại thì mới là Kitô hữu. Và lại Đức Giêsu từng dạy rằng : «*Ở đâu có hai hoặc ba người họp lại vì danh Thầy thì Thầy ở giữa họ*» (Mt 18,20). Lời hứa này bắt nguồn từ chính mầu nhiệm Ba Ngôi.

Sự thống nhất siêu việt ấy của Ba Ngôi đã được Đức Giêsu chỉ cho chúng ta như gương mẫu tối cao để chúng ta bắt chước và thể hiện trong đời sống của mình. Kitô hữu là một hữu thể cộng đoàn. Nếu không ai là một hòn đảo thì điều ấy lại càng đúng đối với tất cả những ai đã chịu phép rửa tội. Chính Đức Giáo Hoàng cũng không thể tự cô lập. Thượng phụ Athénagoras từng nói: «*Đức Giáo Hoàng cũng cần có anh em*».

Để Đức Giêsu đặc biệt hiện diện, chúng ta cần phải hợp thành một cộng đoàn, tối thiểu là hai hoặc ba người. Người ta phải sống Kitô giáo chung với nhau. Không gán gũ anh chị em mình, làm sao ta có thể chia sẻ lương thực thiêng liêng với họ? Mỗi người phải làm sao phát triển các đoàn sủng mình nhận được để ích lợi cho tất cả mọi người. Trước khi trở thành Giáo Hội hoàn cầu, thì Giáo Hội đã từng là Giáo Hội Cô-rin-tô hoặc Giáo Hội Ê-phê-sô. Chúng ta càng ý thức về sức sống cộng đoàn cụ thể, thì Giáo Hội càng hiện diện linh động và càng triển nở.

Đời sống cộng đoàn và nhu cầu con người ngày nay

Kitô giáo tự bản chất là cộng đoàn. Điều này đúng trong mọi nơi mọi lúc; nhưng người Kitô hữu hôm nay lại cần phải phục hoạt những cộng đoàn Kitô hữu, không phải chỉ để sống đức tin của mình, mà còn để tồn tại với tư cách Kitô hữu trong một thế giới ngày càng xa lạ với Kitô giáo. Chèo ngược dòng nước thì lúc nào cũng vất vả; người ta hầu như bị miễn cưỡng lôi đi. Con người là con cái của thời đại mình nhiều hơn là con cái của cha mẹ mình. Chúng ta bị đe dọa trầm trọng bởi khuôn mẫu tập thể; xã hội đang áp đặt hình ảnh và các tiêu chuẩn độc đoán của nó trên chúng ta. Nếu nhân loại tiến bộ trong một số lãnh vực thì nó lại thụt lùi trong biết bao lãnh vực khác: phong hóa đồi bại, tội ác gia tăng, bạo lực, mưu sát, v.v.. Người Kitô hữu đang hít thở không khí của một thế giới như thế. Không thể sống Kitô giáo trong hầm kín, biệt cư để mong tránh khỏi các loại chương khí độc hại ấy.

Cộng đoàn Kitô hữu cơ bản là gì?

Do đó, hơn bao giờ hết, chúng ta cảm thấy khẩn thiết phải làm sống dậy những cộng đoàn Kitô hữu đích thực. Thế nhưng danh hiệu «*cộng đoàn cơ bản*» thường bao hàm những thực tế hết sức khác nhau, ngay cả trong môi trường Kitô giáo. Một linh mục người Bỉ, cha Max Delespesse, giám đốc Trung tâm cộng đoàn quốc tế ở Bruxelles, nhận xét như sau: Người ta hay dùng tên ấy để nói đến những cộng đoàn «*cùng hành động với nhau*» hơn là «*cùng sống với nhau*». Các cộng đoàn cùng hành động với nhau đương nhiên có lý do hiện hữu của mình, tuy nhiên, ở đây chúng ta không đề cập đến những cộng đoàn này. Cộng đoàn Kitô hữu mà chúng tôi muốn nói tới là loại cộng đoàn «*cùng sống với nhau*» để rồi cùng hành động với nhau.

Việc sống cùng với nhau ấy có thể thực hiện ở nhiều mức độ khác nhau. Ở đây chúng ta không cần phân tích các mức độ ấy. Nhưng đối với Kitô hữu, cùng sống với nhau mà thôi thì chưa đủ để thành một cộng đoàn Kitô hữu. Chỉ là cộng đoàn Kitô hữu nếu họ thực sự cùng sống với nhau vì *Đức Giêsu Kitô*, Đấng mà họ công khai tuyên xưng, Đấng mà họ cố gắng bước theo vì Ngài là Chủ Tể sự sống, là Đấng Cứu Độ, là Chúa. Một cộng đoàn chỉ đích thực là Kitô giáo

nếu biết đáp lại lời gọi của Đức Giêsu Kitô để Thánh Thần Ngài dẫn dắt đi giữa lòng thế giới. Bonhoeffer lưu ý đến điều kiện đầu tiên này, ông viết:

*«Ngay từ đầu cần phải ý thức rằng tình huynh đệ Kitô giáo trước hết không phải là một lý tưởng do con người suy nghĩ ra, mà là một thực tế được Thiên Chúa ban tặng. Tiếp đó, ý thức rằng thực tế này thuộc trật tự thiêng liêng chứ không thuộc trật tự tâm lý. Không thể đếm hết những cộng đoàn Kitô hữu bị băng rã vì đã sống theo một hình ảnh ảo tưởng về Giáo Hội».*³

Suy nghĩ trên đây rất chính xác và đúng lúc. Có lần tôi đọc lướt qua một tạp chí nọ, bỗng đọc thấy một định nghĩa về cộng đoàn cơ bản như sau: *«Các cộng đoàn cơ bản ít nhắm tới việc loan báo Đức Giêsu Kitô cho bằng tự tra vấn mình về chính Ngài, và sống đức tin như một cuộc tìm kiếm liên li»*. Các cộng đoàn này muốn liên kết hoạt động chính trị với việc sống đạo Kitô giáo của mình». Trong đoạn trên, cần hiểu rõ từng chữ một. Theo nghĩa đích xác và mạnh mẽ của bản chất mình thì một cộng đoàn Kitô giáo không thể nào không rao truyền Đức Giêsu Kitô: *«Khốn cho tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng»* (1Cr 9,16). Nói thế không có nghĩa là phải thực hiện ơn gọi này một cách thiếu suy xét, cầu thả. Có rất nhiều cách *«trình bày về Đức Giêsu Kitô»*. Dầu sao đi nữa thì người Kitô hữu phải luôn luôn nghĩ đến chuyện làm sao mang sứ điệp đến với mọi người bất chấp trở ngại và chống đối có thể xảy ra.

Trong câu định nghĩa trên có câu: *«Tự tra vấn mình về Đức Giêsu Kitô và sống đức tin như một cuộc tìm kiếm»*. Nhưng chúng ta cần đồng ý với nhau lối hiểu câu này: Hẳn nhiên người ta có thể thắc mắc về Đức Giêsu Kitô và tìm cách nhận biết Ngài rõ hơn *khỏi từ đức tin nguyên thủy vào Ngài và trong khuôn khổ đức tin ấy*. Đó chính là sứ mạng của thần học. Hoặc là theo giả thuyết hoàn toàn khác, người ta thắc mắc từ nơi ngưỡng cửa đức tin, rớt rảo đặt lại vấn đề đức tin của mình.

Có thể có những nhóm người dọ dẫm còn xa lạ với đức tin đang cùng nhau tìm hiểu ý nghĩa của Kitô giáo. Nhưng những nhóm người như thế chưa phải những cộng đoàn Kitô hữu theo nghĩa chính xác. Còn nếu là những người đã chịu phép rửa, thì cuộc tìm kiếm của họ lại mang một ý nghĩa khác. Nếu ta thắc mắc nghi ngờ thần tính Đức Giêsu Kitô hay về sự phục sinh của Ngài – không phải về việc màu nhiệm ấy xảy ra thế nào, mà về chính việc chấp nhận màu nhiệm ấy –, thì ta không còn là Kitô hữu nữa. Một cộng đoàn tìm kiếm như thế không phải là một cộng đoàn Kitô giáo. Cần phải tôn trọng giá trị của từ ngữ. Bất hạn một cộng đoàn Kitô giáo nào, ngay từ nền tảng, cũng phải cùng nhau nhìn nhận Đức Giêsu và sứ điệp của Ngài.

Khi hỏi: *«Người Kitô hữu là ai?»* người ta thường trả lời: đó là một người tốt, công bình, bác ái, có đạo đức và có ý thức xã hội. Nhưng rất nhiều người không là Kitô hữu cũng có những đức tính ấy, đôi khi còn hơn cả chúng ta. Thế thì sao? Đặc tính duy nhất và cấu thành Kitô giáo không phải là toàn bộ các nguyên tắc hay giá trị, mà là Đức Giêsu Kitô. Điều cốt yếu của Kitô giáo chính là ý nghĩa của cuộc đời, của sự chết, của sự sống lại của Đức Giêsu Kitô, và của sự hiện diện sống động của Ngài nhờ Thánh Thần.

Nếu Đức Kitô chỉ là một danh hiệu mơ hồ, kỳ thực chỉ là nhằm mô phỏng tình yêu đối với nhân loại mà thôi, và nếu Tin Mừng bị giản lược thành một chủ nghĩa nhân bản xã hội nào đó, thì danh hiệu Giêsu hẳn có thể gán cho tên của bất kỳ vị tiên tri vĩ đại nào đó của nhân loại. Cổ võ cạnh tân trong Giáo Hội để làm gì nếu việc cạnh tân này không giúp người ta tái khám phá một cách sâu xa tương quan cá nhân của người Kitô hữu với Đức Giêsu Kitô. Nếu muốn sống đời Kitô hữu một cách trung thực, trước tiên phải tìm cho ra ý nghĩa chính xác của phép rửa trong Đức Giêsu Kitô.

Đức Giêsu Kitô là viên đá góc, là nền của mọi cộng đoàn Kitô hữu. Để một cộng đoàn Kitô hữu có thể sống và tồn tại, cần phải có lễ sống, và lễ sống ấy chính là Đức Kitô. Không thể thay thế lễ sống ấy bằng bất cứ thứ gì. Ngài làm cộng đoàn sinh động từ bên trong nhờ Thánh Thần của Ngài. Không có Ngài, không thể có gặp gỡ, không thể có hiệp thông đích thực giữa con người với nhau.

Không ai diễn tả chức năng của Thánh Thần là mối dây liên kết con người lại với nhau một cách tuyệt vời như Dietrich Bonhoeffer. Thần học gia Tin Lành bị Đức Quốc Xã sát hại này vẫn là một trong những nhà tư tưởng được giới trẻ yêu thích. Người ta trích dẫn những lá thư

³ Dietrich BONHOEFFER, *De la vie communautaire* (Về đời sống cộng đoàn), Éd. Delachaux et Niestlé, 1968, p.21.

ông viết trong tù nhiều hơn tất cả những tác phẩm khác của ông. Tôi nghĩ rằng trang trích dẫn sau đây nói lên tư tưởng chính yếu của tác phẩm của ông: «*Bàn về bản chất đích thực của Giáo Hội*». Trong trang này, ông nhắc nhở rằng từ kể từ biến cố Hiến Xướng, chính Thánh Thần luôn làm cho mọi «*cuộc tụ họp nhau*» trở thành «*Giáo Hội*»:

«*Người ta tụ họp lại: Thánh Thần ngự xuống trên họ... Trước tiên là tụ họp lại, tiếp đến là Thánh Thần ngự xuống. Tụ họp mà thôi thì chưa phải là Giáo Hội: chính Thánh Thần mới làm cho sự tụ họp ấy thành Giáo Hội. Nhưng Thánh Thần chỉ đến trên những người đã tụ họp lại với nhau. Con người chẳng thể làm gì để cứu rỗi mình, nhưng họ có thể hướng về Giáo Hội: lời hứa ban Thánh Thần được hứa cho từng người với điều kiện người ấy phải là thành viên của một cộng đoàn tập họp lại. Điều mới mẻ xảy đến cho người ấy chính là Thánh Thần đến. Việc Thánh Thần ngự đến và việc thành lập Giáo Hội là một biến cố nhìn thấy được chứ không phải một ý tưởng mơ hồ. Thánh Thần tự tạo cho mình một chỗ trong thế gian và Ngài ngự đến với những dấu chỉ hữu hình. Cộng đoàn lập tức thành hình, mọi người đều có thể nhìn thấy và chân nhận.*

Thành lập Giáo Hội không phải là một việc được thực hiện giấu giếm trong một xó xỉnh nào đó, mà là một biểu hiện rõ ràng đối với tất cả những ai được kêu gọi. Thánh Thần cho thế gian thấy cộng đoàn của Ngài: Cộng đoàn ấy lập tức trở nên “một thành xây trên núi không thể giấu được”. Thánh Thần tràn ngập Lời Chúa: Ngài không áp ứng nhưng nói thật rõ ràng; ai nấy đều hiểu. Chính đó là ý nghĩa của phép lạ nói nhiều thứ tiếng. Lời Chúa liên kết lại và đặt con người trước trách nhiệm của mình. Thánh Thần nói Lời duy nhất mà mọi người đều hiểu. Khi trở nên hữu hình, Giáo Hội liền chịu thế gian phê phán: sự hữu hình của Giáo Hội gây mâu thuẫn. Thế gian xem sự hiện diện của Thánh Thần có vẻ như say sưa và điên rồ. Sự nhạo cười ấy chính là dấu chỉ luôn luôn đổi mới cho biết Giáo Hội đang đi đúng đường. Dấu chỉ ấy còn rõ ràng hơn cả những lời vỗ tay tán tụng của thế gian. Khi nào Giáo Hội ân minh để khỏi ai nhìn thấy, thì bấy giờ là Giáo Hội đã hiểu sai thực tại Thánh Thần».⁴

3. Giáo xứ và cộng đoàn

Là hơi thở sống động của Giáo Hội, Thánh Thần làm Giáo Hội sinh động nơi từng bộ phận nhỏ, chứ không phải chỉ cho toàn thể Giáo Hội một cách tổng quát. Như chúng ta đã nói ở phần trên, công cuộc canh tân tâm linh chỉ thành công nếu bắt đầu từ nơi đời sống cụ thể, thường nhật, của những Kitô hữu có khả năng sống đạo Kitô giáo của mình trong một môi trường sống bình thường. Người Kitô hữu còn bị chi phối bởi môi trường họ sống nhiều hơn bởi các cơ chế. Ảnh hưởng của môi trường sống còn quan trọng hơn các cơ chế. Phải bắt đầu từ những cộng đoàn Kitô hữu đích thực mới có thể làm cho Kitô giáo sống động trở lại. Các cộng đoàn tạo nên mô tế bào cho cơ thể là Giáo Hội.

Điều này dẫn chúng ta đến một vấn đề tế nhị, đó là những tương quan giữa các cộng đoàn cơ bản và đơn vị nền tảng của cơ chế là giáo xứ.

Cộng đoàn Kitô hữu và cơ cấu giáo xứ

Chúng ta không thuật lại ở đây lịch sử hình thành giáo xứ như ta đang có hiện nay. Gần như ở khắp nơi, cơ cấu giáo xứ là nền tảng đầu tiên của Giáo Hội. Nói chung, trước đây giáo xứ đúng là môi trường sống của người Kitô hữu, và không có vấn đề gì phải đặt ra: giáo xứ đã được cảm nhận là tổ ấm thông thường của đời sống Kitô hữu. Nhưng rồi vấn đề đô thị hóa, đời sống tân tiến, sự di chuyển, trào lưu tục hóa, chủ nghĩa đa nguyên xã hội đã làm đảo lộn tình trạng quân bình ấy. Các giáo xứ ở thành phố và ở các thị trấn lớn không còn nằm trong khuôn khổ sinh hoạt bình thường nữa. Chủ chăn và Kitô hữu khó tạo được những tương giao thân thiết làm cho mọi cộng đoàn trở nên sống động. Để tìm ra nét tương phản, chúng ta hãy đọc lại đoạn kết của thư Thánh Phaolô gửi tín hữu Roma. Thật tha thiết nồng ấm!

⁴ Dietrich BONHOEFFER, trích dẫn trong *Tablet*, 4-8-1973.

«Tôi xin gửi lời thăm chị Pơ-rít-ca và anh A-qui-la, những người cộng tác với tôi để phục vụ Đức Kitô Giêsu ; hai anh chị đã liều mất đầu để cứu mạng tôi. Không chỉ mình tôi, mà còn các Hội Thánh trong dân ngoại cũng phải mang ơn anh chị. Tôi cũng xin gửi lời thăm Hội Thánh vẫn họp tại nhà anh chị ấy.

«Xin gửi lời thăm anh Ê-pê-nét, bạn yêu quý của tôi, là của đầu mùa miền A-xi-a dâng lên Đức Kitô. Xin gửi lời thăm chị Maria, người đã vất vả nhiều vì anh em. Xin gửi lời thăm các anh An-rô-ni-cô và Giu-ni-a, bà con với tôi, và đã từng ngồi tù với tôi ; các anh là những người xuất sắc trong các Tông Đồ, lại còn theo Đức Kitô trước tôi. Xin gửi lời thăm anh Am-li-át, bạn yêu quý của tôi trong Chúa. Xin gửi lời thăm anh Ua-ban, người cộng tác với chúng tôi trong Đức Kitô, và anh Ta-khy, bạn yêu quý của tôi. Xin gửi lời thăm anh A-pe-lê, người đã từng được tôi luyện trong Đức Kitô. Xin gửi lời thăm mọi người trong nhà anh A-rít-tô-bu-lô. Xin gửi lời thăm anh Hê-rô-đi-on, bà con với tôi. Xin gửi lời thăm bà con anh Na-ki-xô, những người đang ở trong Chúa. Xin gửi lời thăm hai chị Try-phen và Try-phô-xa, những người đang vất vả vì Chúa. Xin gửi lời thăm chị Péc-xi-đê yêu quý, người đã vất vả nhiều vì Chúa. Xin gửi lời thăm anh Ru-phô, người được Chúa chọn, và thăm mẹ của anh, cũng là mẹ của tôi. Xin gửi lời thăm các anh A-xinh-rít, Phơ-lê-gon, Héc-mê, Pát-rô-ba, Héc-ma và những anh em ở với các anh ấy. Xin gửi lời thăm anh Phi-lô-lô-gô và chị Giu-li-a, anh Nê-rê và cô em anh ấy, anh Ô-lim-pa và mọi người trong dân thánh đang ở với các anh chị ấy. Anh em hãy hôn chào nhau một cách thánh thiện. Tất cả các Hội Thánh Đức Kitô gửi lời chào anh em» (Rm 16,3-16).

Mặc dù đời sống hờ hững vô tình của các thành phố ngày nay, các giáo xứ đã cố gắng rất nhiều để trở nên sống động và tăng cường các sinh hoạt cộng đồng. Kể từ Công Đồng Vatican II, phụng vụ đã được canh tân để hướng đến mục tiêu đó. Nếu so sánh các buổi cử hành Thánh Thể trước kia và hiện nay, nói chung, người ta phải nhìn nhận rằng đã có một cuộc canh tân quan trọng. Chúng ta tìm lại được cộng đồng Kitô hữu cùng cầu nguyện với nhau, cùng lắng nghe lời Chúa, ý thức rằng Thánh Thể phải được hoàn thành trong hiệp thông và phải tràn ra bên ngoài thành những cử chỉ tỏ bày tình huynh đệ. Tuy chưa đạt tới lý tưởng, nhưng bước đi khả quan.

Dẫu vậy, nếu chúng ta nhìn kỹ cộng đồng được mời qui tụ trong các nhà thờ ngày chủ nhật, chúng ta phải thú nhận rằng cộng đoàn này chưa tạo được ấn tượng về mối tình huynh đệ thân thiết. Ngày Chúa Nhật, tại điểm hẹn ấy, ta thường thấy các Kitô hữu đủ loại đủ kiểu, từ những người dân thân thực sự cho đến những người giữ đạo theo truyền thống. Ở đây chẳng ai nghĩ đến giai cấp xã hội hay sự ngăn cách giữa các giai cấp; còn lòng đạo hạnh vẫn luôn là một bí mật của Thiên Chúa. Theo ước lệ, chúng ta gọi những ai có thực hành đời sống bí tích một cách tối thiểu, là «*Kitô hữu*», mà không tìm hiểu xem trong đó có bao nhiêu người thực hành Kitô giáo cho trọn các chiều kích cần thiết. Nhiều Kitô hữu sống đạo hời hợt; còn những người sống phù hợp với định nghĩa đầy đủ về người Kitô hữu đích thực thì hiếm hơn. Tuy nhiên, ngoài nhận xét bàng quan đó, vấn đề quan trọng là phải ý thức đến các cấp độ khác nhau trong việc sống đời Kitô hữu, để định hướng nỗ lực mục vụ và thích ứng nỗ lực ấy cho những Kitô hữu kiểu đại trà cũng như những Kitô hữu dân thân mạnh mẽ. Đàng khác, chúng ta phải làm sao để hai cách thức mục vụ ấy ăn khớp và đồng quy với nhau.

Giữa những giáo xứ và những cộng đoàn sống động hiện hữu bên ngoài những giáo xứ ấy, có thể xây dựng những tương quan đa biệt tùy hoàn cảnh và nhân sự. Phải làm sao để các sáng kiến, các dự án và sinh hoạt hòa hợp với nhau. Điều quan trọng là những cộng đoàn này không được nằm ngoài tầm giám sát của giám mục là trung tâm sống động của cộng đoàn Giáo Hội.

Có giáo xứ cho rằng cứ để các cộng đoàn ấy sinh hoạt và cho phép mỗi cộng đoàn phát triển theo con đường riêng của mình, nhưng rán giữ được sự hiệp nhất tối thiểu và cần thiết. Một lối hiệp nhất đa nguyên có thể mang lại kết quả tốt. Có giáo xứ lại nhờ một «*cộng đoàn sống động*» tạo năng động cho cả giáo xứ mình; nhờ cách này nhiều giáo xứ có được sự «*phục lực tâm linh*». Có thể tiên liệu chắc chắn sẽ có đụng chạm và khó chịu. Tuy nhiên, khổ đau do sự hiểu lầm nhau cũng góp phần vào việc cứu chuộc nhân loại.

Về các nhóm đoàn sủng, Kevin Ranaghan đã mô tả sự hòa nhập có thể thực hiện được trong khung cảnh giáo xứ như sau:

«Chúng ta phải nỗ lực để giúp các nhóm cầu nguyện và những cộng đoàn của chúng ta hòa nhập vào các giáo xứ và các giáo phận của chúng ta. Không có một kiểu mẫu nào chung cho sự hòa nhập này. Mỗi nhóm cầu nguyện đoàn sùng và mỗi cộng đoàn đều có phong cách riêng của mình và cũng phong phú đa dạng như các giáo xứ và các giáo phận vậy.

«Tại một số nơi, Phong Trào Canh Tân Đoàn Sùng có thể là cuộc tiếp cận mục vụ nhằm canh tân mục vụ cho giáo xứ. Tại một số nơi khác, nhóm cầu nguyện chỉ là một hoạt động được giáo xứ chuẩn nhận. Tại một số thành phố, các nhóm đoàn sùng đông hơn, hoặc các cộng đoàn lớn hơn, qui tụ các Kitô hữu thuộc nhiều giáo xứ, thì cần thiết phải quan hệ với vị giám mục và các cộng sự viên của ngài. Đôi khi, cộng đoàn có thể xuất hiện nơi thành phố như một kiểu mới qui tụ các Kitô hữu; ở những nơi khác, cộng đoàn ấy lại mang hình thức một hiệp hội mới trái rộng khắp giáo phận».⁵

Để kết thúc đoạn văn nói về các giáo xứ và các cộng đoàn cơ bản, chúng ta cần nhìn về tương lai đầy hứa hẹn mà đôi bên có thể bổ sung cho nhau. Luis Rétif đã viết nên những hình ảnh tuyệt vời của chân trời ấy:

«Những đơn vị nhẹ nhàng hơn, những tập hợp phát sinh từ cuộc sống, một lối phụng vụ tìm lại được hơi ấm của lễ hội quen thuộc, những tác vụ được phân phối lại giữa linh mục và giáo dân, tình trạng thức tỉnh lương tâm ngôn sứ, linh mục hòa nhập lại vào cuộc sống tập thể cộng đoàn: đó là một số hứa hẹn đã chứng thực nơi các nhóm nhỏ. Miễn là cho họ thời gian để hình thành và chấp nhận cho họ quyền được sai lầm. Điều thiết yếu là phải tái tạo một cơ phận Kitô giáo sống động. Chỉ những cộng đoàn vừa mức sinh hoạt con người, bám rễ vào môi trường cụ thể địa phương, hiện diện ở những nơi có những con người tương thân tương ái đang sinh sống, đang chiến đấu và hy vọng, chỉ những cộng đoàn hoặc những nhóm Công Giáo tiến hành, cảm nhận trước những thôi thúc của Thánh Thần để dẫn thân cho chân lý trong mỗi hiệp thông với toàn thể Giáo Hội: chỉ những cộng đoàn như thế mới có thể làm hồi sinh toàn cơ thể là Giáo Hội».⁶

4. Vai trò ngôn sứ của các cộng đoàn Kitô hữu sống động

Công Đồng Vatican II nói rằng Giáo Hội «là bí tích sự hiệp nhất nhân loại». Điều này có nghĩa là Giáo Hội vừa là dấu chỉ vừa là mối hy vọng cho thế giới đang khao khát hiệp nhất, bình an và phát triển toàn diện. Để chu toàn sứ mạng này, Giáo Hội phải có khả năng cống hiến cho thế giới những chứng nghiệm chỉ đạo; những chứng nghiệm này là tiền cảnh của một cộng đồng nhân loại mà con người mơ ước và tìm kiếm không ngơi. Giáo Hội phải có khả năng, qua tiền cảnh ấy, chỉ cho thế giới hé thấy được tương lai của nhân loại, một khi thế giới biết đón nhận Đức Giêsu là Đấng Cứu Độ, là chìa khóa giải quyết những vấn đề của mình. Tôi cố ý sử dụng hình ảnh *chìa khóa* để minh chứng rằng căn rễ ẩn giấu sau mọi khổ đau của thế gian này chính là lòng căm ghét, ganh tị, ích kỷ cá nhân hoặc tập thể, thiếu tình thương dưới mọi hình thức. Tóm lại, nói theo ngôn ngữ Kitô giáo, đó chính là tội lỗi. Thế nhưng chỉ mình Đức Giêsu mới có thể thay đổi trái tim con người một cách sâu xa, nhờ đó mà thay đổi được mọi cơ chế. Chỉ khi biết đón nhận Đức Giêsu là đường, là sự thật và là sự sống, thì người ta mới có thể triệt để đi sâu vào trọng tâm vấn đề. Chỉ Giáo Hội Ngài mới có năng lực canh tân không những bộ mặt Giáo Hội mà cả bộ mặt trái đất này. Điều này có vẻ khó lọt tai những Kitô hữu có đức tin yếu kém, đức cậy lung lay. Nhưng đã là Kitô hữu thì phải tin hết mình vào điều ấy, không hơn không kém.

Khi chứng nghiệm được “trời mới đất mới”, vượt lên trên muôn ngàn trở ngại như một dấu chỉ tiên phong, thì Kitô hữu có thể cống hiến niềm hy vọng ấy cho thế giới qua hình ảnh của nếp sống các cộng đoàn Kitô giáo cơ bản. Nhìn vào lối sống của các Kitô hữu này, người ta không khỏi ngạc nhiên tự hỏi: đâu là bí quyết giúp họ yêu thương nhau, sống thanh thần và quên mình như thế? Bấy giờ danh Đức Giêsu sẽ vụt nổi bật lên, vì chính cuộc sống của các Kitô hữu là ánh sáng giúp nhận ra khuôn mặt Ngài. Chính đó là dấu chỉ Đức Giêsu dùng để giúp thế giới

⁵ Kevin RANAGHAN, *The Lord, the Spirit and the Church* (Đức Chúa, Thánh Thần và Giáo Hội), Charismatic Renewal Services (Phục vụ Canh tân Đoàn sùng), Notre Dame, Ind. 1973. pp 52-53

⁶ Louis RÉTIF, *Paroisses et unités de base* (Các giáo xứ và các đơn vị cơ bản), trong tập san *La Croix*, 15-3-1973.

có thể tin vào Ngài; và đó cũng là phương cách minh giáo hữu hiệu nhất. Cuộc sống Kitô hữu là chứng tá của sự thật, là giá trị ngôn sứ cho thế giới. J. J. von Allmen diễn tả điều ấy cách tuyệt vời:

«Mỗi người chịu phép rửa là một niềm hy vọng cho mọi người. Mỗi bữa tiệc Thánh Thể là một hứa hẹn cho mọi bữa ăn. Và Giáo Hội là bến mong chờ cho mọi xã hội con người».

Chúng ta có khuynh hướng coi nhẹ vai trò trung gian của cộng đoàn, trung gian giữa người Kitô hữu và thế giới. Nhờ cuộc sống cộng đoàn, chúng ta có thể sống đạo «*tại gia*» trước khi đưa đạo vào đời. Cần phải nghiên cứu sâu sát tương quan giữa các Kitô hữu theo Thánh Kinh: Tình yêu giữa anh chị em với nhau phải là ưu tiên. Thánh Phaolô nói: «*Chúng ta hãy thực hành điều thiện cho mọi người, nhất là đối với anh em trong cùng đại gia đình đức tin*» (Gl 6,10). Hãy coi chừng kéo giống như hạng người «*việc nhà thì nhắc việc chú bác thì siêng*». Bác ái phải bắt đầu từ trong gia đình mình rồi dần dà lan rộng ra tới người khác. Không thể bỏ qua những bước trung gian, những trạm trung chuyển. Phần lớn, công cuộc canh tân trong Giáo Hội được thực hiện khởi từ những cộng đoàn Kitô hữu đã trở thành tổ ấm ánh sáng và sức nóng đối với môi trường chung quanh.

Theo cái nhìn nhân loại, xem ra như nghịch lý khi cho rằng tương lai Giáo Hội tùy thuộc vào những cộng đoàn Kitô hữu bé nhỏ, vì những cộng đoàn ấy – dẫu nhiệt thành đến đâu – cũng chỉ là một giọt nước trong đại dương. Đúng vậy. Nhưng nếu lưu ý đến năng lực thiêng liêng toát ra từ bất cứ nhóm người nào chấp nhận để cho Đức Kitô làm sinh động bằng Thánh Thần Ngài, ta sẽ thấy tất cả đều thay đổi giá trị, vì chúng ta đang đi vào sức mạnh và quyền năng của chính Thiên Chúa. «*Bầy chiên nhỏ bé trong Tin Mừng*» tượng trưng cho thiểu số Kitô hữu mà Đức Cha Helder Camara ưa gọi là thiểu số A-bra-ham. Quả thật, chính những nhóm thiểu số ấy biến đổi thế giới.

Hồng Y Newman đã nhấn mạnh cách tuyệt vời về năng lực của những nhóm nhỏ bên ngoài có vẻ yếu đuối này:

*«Không phải những gã khổng lồ làm được những chuyện to tát nhất... Mô-sê có một mình, Ê-li-a cũng một mình, Đa-vít, Phaolô, A-tha-na-di-ô, Lê-ô... đều một mình. Ân sủng luôn hoạt động thông qua một số ít người. Cái nhìn sắc bén, xác tín nồng nàn, quyết tâm không lay chuyển của nhóm nhỏ, máu của vị tử đạo, lời nguyện cầu của vị thánh, hành vi anh hùng, cơn khủng hoảng sớm vượt qua, năng lực tập trung vào một lời nói hay một ánh nhìn, đó là những dụng cụ của trời cao! Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Đấng ngự giữa anh chị em có đầy quyền năng, Ngài sẽ làm cho anh chị em những điều kì diệu».*⁷

Còn tiếp

VỀ MỤC LỤC

TRÁI CÂY

Trái cây hay quả được thành hình từ phần bầu nhụy của hoa. Trái cây thường có hai phần: phần thịt mọng nước có thể ăn được và hạt cứng.

Ngược lại với rau được dùng như món ăn chính, trái cây thường là món ăn thêm, điểm tâm, tráng miệng hoặc ăn vặt. Trái cây là thực phẩm ưa thích của loài người vì tính cách bổ dưỡng và tiện lợi của nó.

⁷ J.H NEWMAN, *The present position of Catholics in England* (Quan điểm hiện nay của người Công Giáo nước Anh), Dublin, 1857, p.359 (3^{ème} Éd.)

Thành phần dinh dưỡng

Nhiều nhà dinh dưỡng quả quyết rằng trái cây là “bạn đường của sức khỏe” vì nó có đầy đủ những chất dinh dưỡng cần thiết để duy trì một đời sống lành mạnh.

1. Nước .

Cơ thể cần từ 2-3 lít nước mỗi ngày để giữ nhiệt độ bình thường, để làm trơn các khớp xương, để lưu chuyển dưỡng chất nuôi tế bào, để làm huyết tương chứa hồng cầu, bạch cầu, để làm vật chống đỡ cơ thể...

Nước trong trái cây rất nhiều, tươi mát mà lại là loại nước tinh khiết, không nhiễm trùng hay virus. Nước từ lòng đất, được cây hút lên, chế biến, đặt vào trái để ta dùng mà không cần mất công đun nấu, gạn lọc. Dùng nước này ta không còn sợ bị các bệnh như tiêu chảy, khó chịu bao tử, không sợ bị những ô nhiễm của bụi đất hay hóa chất trong không gian.

2- Chất đạm.

Chất đạm cần thiết cho sự cấu tạo các loại tế bào, chế tạo kích thích tố trong cơ thể.

Thường thường khi nói tới chất đạm là ta nghĩ ngay tới một miếng bít-tết, một đùi gà quay... vì đây là nguồn cung cấp chính. Nhưng loại chất đạm này có nhiều mỡ béo mà gần đây con người đã lạm dụng và phụ thuộc nó, nên gây ra nhiều bệnh hoạn.

Rau trái cũng có một nguồn chất đạm đáng kể, tất nhiên là ít hơn thịt cá, nhưng dễ tiêu và không có cholesterol. Ta hãy nhìn vào các vị tu hành, không ăn thịt động vật, chỉ ăn rau trái, mà cũng đủ chất đạm cho cơ thể, sức khỏe vẫn tốt, thần sắc hồng hào, tinh thần minh mẫn, phục vụ đạo giáo và tín đồ không mệt mỏi.

Đạm trong trái cây có đủ tám loại amino acid cần thiết mà cơ thể không tự tạo ra được và phải do thực phẩm cung cấp.

Những trái họet như đậu phộng, họet hạnh nhân, quả óc chó (walnut), trái bơ... có rất nhiều đạm.

Một ưu điểm khác của chất đạm từ thực vật là chúng được tiêu hóa dễ dàng. Ăn một miếng thịt cần 8 giờ để chuyển hóa, trong khi đó ăn một hỗn hợp trái cây chỉ cần nửa giờ là cơ thể đã có đầy đủ số lượng chất đạm này.

3- Chất carbohydrat.

Carbohydrat cung cấp năng lượng cho chức năng của cơ thể dưới hình thức các loại đường hoặc tinh bột.

Trái cây có loại đường đơn thiên nhiên *fructose*, sẵn sàng được hấp thụ và có khả năng cung cấp năng lượng mà cơ thể cần ngay. Đường này dễ tiêu, nhập vào máu từ từ nên không gây xáo trộn cho mức độ insulin do tụy tạng tiết ra.

4- Chất béo.

Khi ăn nhiều chất béo thì không tốt, nhưng cơ thể cần một lượng tối thiểu để duy trì sự tăng trưởng của tế bào, tích trữ năng lượng, cấu tạo thành phần của hệ thần kinh, sản xuất kích thích tố. Trái cây như chuối, bơ, oliu, đào lộn hột ... có một ít chất béo và hầu như không có cholesterol.

5- Khoáng chất và sinh tố-

Cơ thể cần một lượng rất nhỏ khoáng chất và sinh tố để điều hòa mọi chức năng cũng như để tăng trưởng, sinh sản. Trái cây có đầy đủ những chất này dưới dạng hoàn toàn tự nhiên, không pha lẫn hóa chất, dễ tiêu và vừa đủ cho nhu cầu hàng ngày. Tuy nhiên trái cây thường không có hoặc có rất ít sinh tố B12.

Lựa và cất giữ trái cây

Trái cây là sản phẩm mà thiên nhiên cung cấp, sẵn sàng để con người sử dụng mà không cần nhiều thời gian biến chế, sửa soạn.

Để trái cây thêm ngon, cần có sự lựa chọn kỹ càng, cất giữ đúng cách, rồi ăn đúng lúc.

Khi bày bán trên thị trường, người ta thường phun hóa chất lên trái cây để giữ trái lâu hư cũng như để trái cây có vẻ tươi, đẹp, hấp dẫn. Vì thế, cần rửa sạch hoặc gọt vỏ trước khi ăn.

a- Trái cây tươi.

Mùa nào trái đó. Mua đúng mùa đúng lúc thì trái cây ngon hơn và rẻ hơn.

Lựa trái cây không khó khăn nếu ta để ý một chút. Điều cần nhớ là không mua vì giá rẻ nhưng mua vì dùng được hoặc để dành được. Nếu không có nhu cầu trang trí, chưng bày cho đẹp mắt thì bề ngoài của trái hơi có tí vết một chút cũng không ảnh hưởng tới phẩm chất của trái.

Cũng nên nhớ rằng, hầu hết trái cây được xịt một lớp hóa chất để tăng màu tươi, tạo vẻ ngoài đẹp hơn, nên nhiều khi “*thấy vậy mà không phải vậy*”.

Khi mua về, trái chín cần được giữ trong tủ lạnh để tránh mau hư. Trước hết, lựa riêng trái hư, trái chưa chín hẳn. Không nên làm trái mau chín bằng cách phơi nắng vì các tia tử ngoại, hồng ngoại có thể làm phân hủy vài loại sinh tố.

Rửa và lau khô những trái cây có vỏ cứng và trơn tru. Trái có vỏ mỏng như nho, quả anh đào (cherry), các loại trái nhỏ mọng nước (berry) như phúc bồn tử (rasberry), ô rô (holly berry), trái mâm xôi đen (black berry)...thì không cần rửa khi cất giữ vì nước đọng làm trái mau hư, nhưng đừng quên rửa trước khi ăn.

Đừng vật bỏ cuống hoặc chóp của trái, tránh làm tổn thương tới tế bào của trái.

Tủ lạnh cần giữ ở nhiệt độ từ 15°C tới 21°C, không ẩm. Tốt hơn hết là giữ trái trong hộp kín để không khí không làm khô trái, nhưng nếu đựng trong túi nylon thì lại nên chọc thủng vài lỗ nhỏ để thoát hơi và độ ẩm. Giữ kỹ như vậy, trái có thể để dành được khá lâu.

b. Trái cây đóng hộp.

Với trái cây đóng hộp, cần coi kỹ nhãn hiệu có ghi rõ ràng tên trái cây, số lượng, tên và địa chỉ nhà sản xuất, nhất là hạn sử dụng. Tuyệt đối không mua sản phẩm quá hạn dù giá rẻ.

Tránh những hộp bị rò rỉ, không khí vào làm hộp phồng lên. Hộp móp vào không sao, trừ phi vết lõm làm rách hộp và để không khí lọt vào.

Trái cây hộp thường được bảo quản bằng nước đường cho khỏi hư và đường càng ngọt thì giá càng cao nhưng thời gian bảo quản lâu hơn. Đôi khi trái cây được giữ gìn với nước thường hoặc nước ép trái cây.

Trái cây hộp có thể giữ trong phòng ở nhiệt độ không quá 25 ° C, thoáng khí, không ẩm và có thể để dành cả năm mà phẩm chất vẫn tốt, miễn là hộp không rò rỉ và không quá hạn sử dụng do nhà sản xuất ghi trên hộp.

c-Trái cây đông lạnh.

Trái cây này cũng rất ngon.

Khi mua lựa thứ đông cứng nguyên cục, chứ nếu chảy nước hoặc hơi mềm là bắt đầu rã đá và hư. Mang về, nếu chưa ăn, cần bỏ vào tủ đông lạnh với nhiệt độ bằng hoặc dưới độ đông lạnh. Giữ như vậy trái vẫn còn tốt tới một năm.

đ- Trái cây khô

Trái khô cần được bán trong túi sạch sẽ và bọc kín. Trái phải mềm dẻo nhưng chắc, màu tươi sáng, không lốm đốm mốc meo. Trái khô có thể giữ ngoài tủ lạnh, với nhiệt độ trong nhà dưới 75°C trong vòng nửa năm. Nếu trời nóng quá và ẩm quá thì nên để trái cây khô trong tủ lạnh, nhất là sau khi đã mở ăn dở dang, để tránh nấm mốc.

e- Nướng trái cây.

Khi nướng, trái cây có thể là món ăn phụ thay thế cho thịt. Nướng không mất nhiều thì giờ, nhưng cần được ăn ngay.

Trái được gọt vỏ, cắt đôi, xếp úp lên vỉ hoặc chảo, quét bơ và nước trái chanh lên mặt, nướng độ mười phút cho tới khi mặt trái hơi nâu. Giở sang mặt kia rồi cũng quét bơ, nước chanh thêm chút đường, quế bột, nướng thêm vài phút cho tới khi nâu vàng.

Trên đây là một số kiến thức chung về trái cây. Trong các trang kế tiếp, xin cùng quý độc giả tìm hiểu một số trái cây thường ăn mà Mẹ Thiên Nhiên đã cung cấp cho chúng ta.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức.

www.bsnguyenyduc.com

VỀ MỤC LỤC

TẬT ĐỒN BÀ: NHỚ DÀI VÀ NÓI DÀI

LỜI TẠM BIỆT:



**Quán trọ đời chân trần nay đã mỗi,
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.

Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.

Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.

Kính báo: Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

TẬT ĐỜN BÀ: NHỚ DÀI VÀ NÓI DÀI

Trước khi viết những hàng chữ này, gã bèn phải cả tiếng thanh minh thanh nga đôi điều với bàn dân thiên hạ, để mong có được một chút cảm thông nào đó.

Điều thứ nhất, đó là mấy bữa nay gã sống thật phát pha phát phơ, cà lơ thối thểu, thần hồn nát thần tính, bỗng bênh như kẻ bị tai nạn chạm mất thần kinh, tỉnh dậy bỗng quên tất tậ mọi sự, hay như người côi trên, liêu xiêu chân không đứng tới đất, chẳng phải vì gã muốn làm thi sĩ “mơ theo trăng mà vợ vẫn cùng mây”, nhưng chỉ vì bị cái máy vi tính nó vật mờ cả mắt.

Thực vậy, cái máy vi tính của gã đang chạy êm ru bà rù, bỗng dưng giờ què, đình công bãi thị. Bấm tới bấm lui nó cũng chẳng chịu nghe lời. Mời chuyên gia tới thì nghe hấn phán :

- Chiếc đĩa cứng có vấn đề.

Gửi lên công ty bảo hành, họ liền chuyển về cho một chiếc đĩa khác mới toanh. Nhưng than ôi, bao nhiêu công sức chất chiu, bao nhiêu sự hay ho và đẹp đẽ tọng vào cho nó, bỗng chốc bị bay hơi, khiến gã như kẻ bị phá sản hay như người bị quân trộm cướp ưu ái đến viếng thăm. Ngay cả địa chỉ của cụ chủ nhiệm khả kính cũng biến mất tiêu. May mà gã còn ghi vào sổ tay, nên bài này mới bay qua bên nớ được.

Thành thử gã mới ngán ngẩm nhận ra rằng :

- Càng văn minh thì càng bị lệ thuộc vào máy móc. Và một khi máy móc bị trục trặc hay hỏng hóc, thì ta chỉ còn nước cứ đứng ngẩn...tò te, theo kiểu : “đứng ngẩn trông vờ áo tiểu thư”!!!

Sự cố này đến nay vẫn chưa khắc phục được hoàn toàn.

Điểm thứ hai, đó là nhiều kẻ đầu óc “san nặng” cho rằng gã như kẻ cuồng sĩ múa bút vườn hoang, tán hươu tán vượn, cà kê dê ngỗng, thiên binh thiên tướng, nhưng lại rất thiên tư thiên vị, chỉ biết bênh vực phe mình, tức là cánh đờn ông con giai, trong khi đó lúc nào cũng sẵn sàng chĩa mũi vào để bới lông tìm vết mà phá thói phe ta, tức là cánh đờn bà con gái.

Quả là oan ôi ông địa cho gã quá, bởi vì lúc nào gã cũng muốn giữ cái thế cân bằng, đã chằm bên nọ thì cũng phải chích bên kia. Bằng có là trong mấy số báo vừa qua, gã đã mổ xẻ đôi ba tật xấu của phe mình, được tạm gọi là...bệnh đờn ông.

Vì thế, để tạo cho được trạng thái đề huề giữa giai và gái, giữa nam và nữ, kể từ số này gã xin giải phẫu một vài thói hư của phe ta, được tạm gọi là...tật đờn bà, chứ không dám gọi là...bệnh đờn bà đâu nhé. Bởi vì nếu gọi là “bệnh đờn bà” thì hẳn có kẻ đầy ác ý sẽ phong cho gã là “bác sĩ sản khoa hay phụ khoa” chi đó, thật là nguy tai.

Gã bèn chấp cả hai tay mà vái tứ phương thiên hạ :

- Nhà em...hông dám đâu.

Tật thứ nhất, đó là tật nhớ dài và nói dài. Khi viết hai chữ “nhớ dài”, gã xin bàn dân thiên hạ, từ già chí trẻ, vui lòng hiểu cho một cách nghiêm văn chính, chứ đừng hiểu xiên xiếu, hiểu méo hiểu mó, nhất là hiểu theo kiểu nói lái thì hỏng bét. Có tội đấy!!!

Hai chữ “nhớ dai” bỗng làm cho gã nghĩ tới chiếc máy vi tính, bởi vì lúc này gã vẫn còn bị cơn ác mộng của nó đè nặng. Trên một tờ báo, người ta đã đưa ra câu hỏi :

- Tại sao máy vi tính lại thuộc về giống cái ?

Và người ta đã ghi nhận được nhiều điểm của máy vi tính rất gần và rất giống với đờn bà con gái :

1- Ngay cả những người tạo ra nó cũng chẳng thể nào hiểu được nó.

2- Một lỗi, dù là nhỏ nhất của bạn, cũng sẽ được ghi nhớ tức thời.

3- Người khác không thể nào hiểu được loại ngôn ngữ mà máy vi tính dùng để trao đổi thông tin với nhau.

4- Khi trang bị máy vi tính, tức là bạn đang trút phân nửa hào bao cho các thứ phụ tùng linh kỉnh.

5- Bạn luôn muốn thử máy của người khác.

6- Máy vi tính lỗi thời rất nhanh.

7- Tuy nhiên, các máy vi tính có một lợi thế lớn hơn nhiều so với đờn bà con gái, bởi vì chúng có nút “tắt và mở”

Riêng phần gã, gã xin thêm một đặc tính khác nữa, đó là chẳng biết được lúc nào và tại sao nó lại trục trặc hay ngục ngặc, cũng giống như anh chàng chẳng thể nào biết được lúc nào và tại sao chị nàng lại... nổi giận dưng dưng và nghỉ chơi với mình.

Nếu gã nhớ không lầm thì có một vài ông triết gia khi gió nào đó đã đưa ra những câu định nghĩa hết sức “vô lý”, chẳng hạn :

- Trí nhớ là một khả năng để quên.

- Ai nghĩ đến quên thì ắt sẽ nhớ.

Trong phạm vi lý luận, người ta lại khoái cái món “vô lý” như thế thì phải, bởi vì các bậc thầy trong thiên hạ thường nghiệm ra rằng :

- Điều gì càng tối, thì lại càng sâu. Chứ còn đơn giản, ai cũng biết thì còn hay ho gì nữa.

Cho nên cần phải phát ngôn làm sao để thiên hạ không thể hiểu nổi, phải nể phục mình sát đất và thế là ngẫm nhiên mình nhảy tót lên hàng sư phụ.

Chuyện lý luận hay suy tư như vậy, gã dốt đặc cán mai lâu tấu, nên chẳng dám ý kiến ý cò gì sót. Riêng trong phạm vi đời thường, người ta thấy đờn ông con giai vốn có đầu óc tổng hợp, cái gì cũng đại khái chủ nghĩa, “qualoarement”, nên rất ư là hay quên.

Hồi còn nhỏ, mỗi lần ra đường, bà mẹ thường phải nhắc đức con giai đầu húi cua của mình như sau :

- Con phải nhìn trước nhìn sau kéo xe nó đặng. Nhớ mang theo cái áo đi mưa, kéo lại ướt như chuột lột lúc nào cũng không hay.

Gã có một thằng bạn, thỉnh thoảng hai đứa lại rủ nhau lên thành phố. Tối hôm trước, thằng bạn tự tay gấp quần áo bỏ vào sắc, thế mà lần nào cũng vậy, không quên cái này thì cũng sót cái kia. Có lần khi chui vào phòng tắm nhà người ta, hấn mới phát giác ra rằng mình quên không mang theo quần đùi, nên vội khều gã lại và nói nhỏ với gã :

- Cậu chịu khó xuống phố mua cho tớ hai chiếc quần xà lỏng. Mau lên nhé.

Còn việc hấn mặc quần tây mà quên không kéo “phọc-mơ-tuya”, thì đó chỉ là chuyện nhỏ, vốn xảy ra thường ngày.

Tuy nhiên, dưới một góc cạnh nào đó, cái quên cũng có những lợi ích của nó. Bởi vì nếu phải nhớ hết mọi sự, chẳng bao giờ được phép quên, ắt hấn đầu óc sẽ không còn đủ chỗ chứa cho những dữ kiện được nạp vào, bấy giờ nó sẽ nổ tung và điên lên mất, chỉ vì bị...quá tải mà thôi.

Chính vì thế, có người đã phát biểu như sau :

- Đôi khi quên những điều mình biết cũng làm lợi ích.

- Biết quên là một hạnh phúc hơn là một nghệ thuật.

Kinh nghiệm bản thân cũng cho gã hay :

- Nhiều lúc gặp phải chuyện buồn, mình cũng muốn quên phứt đi tất cả. Quên đời và quên người. Có quên đi thì mới được ngủ mới yên. Bằng không thì cuộc sống cứ nặng trịch trịch như đeo cối đá vào cổ vậy.

Trong khi đó, đòn bà con gái thì ngược lại, vốn có đầu óc phân tích, sợi tóc chẻ làm bốn, luôn chú trọng tới những chi tiết nhỏ mọn nhất, nên rất ư là nhớ dai.

Chính vì thế, hồi ở tiểu học, cánh con gái thường dẫn đầu những môn học thuộc lòng, lên trung học phe kẹp tóc thường giỏi về sinh ngữ và khi thò chân vào cuộc đời, họ thường thích hợp với nghề thư ký, dạy học, nội trợ...là những nghề đòi phải có óc tỷ mỉ và nhớ dai.

Gã có một bà chị ở bên Mỹ, trước khi về Việt nam bốn tháng, bà chị ấy đã truyền cho gã cả một “bộ luật chương trình”, ngày nào phải đi đâu, phải làm gì...Rồi lại còn hỏi xem có cần phải thay đổi hay bỏ túc gì không ? Gã chỉ biết trả lời :

- Cứ về đã, rồi hạ hồi phân giải, tới đâu hay tới đó.

So với chiếc máy vi tính thì đòn bà con gái nhiều khô và rắc rối hơn nhiều. Đối với chiếc máy vi tính, một văn bản hay một hình ảnh đã được lưu vào bộ nhớ, lúc nào mình muốn bỏ đi thì chỉ cần bấm chọn tận gốc rồi nhấn nút “delete”, thế là xong, an toàn chăm phần chăm. Chứ còn đòn bà con gái ấy hử, một khi đã nhớ thì nhớ mãi nhớ hoài, nhớ vào tận tim gan phèo phổi, chẳng thể nào bỏ được. Mình càng cố gắng xóa đi thì họ lại càng nhớ dai hơn, thành thử tình huống trở nên rất ư là phức tạp.

Sau đây gã xin ghi lại tâm sự buồn của một ông chồng có bà vợ nhớ dai. Tâm sự buồn này đã được đăng tải trên báo Phụ nữ Chủ nhật. Gã xin trích dẫn nguyên con như thế này :

Cho dù các nhà khoa học có phát minh ra loại máy tính hiện đại nào có bộ nhớ tốt đến đâu đi nữa, tôi cam đoan rằng nó vẫn không bằng trí nhớ của...vợ tôi.

Thưở mới yêu nhau, sự “nhớ dai” của nàng làm tôi hạnh phúc và tuy đó không phải là yếu tố quyết định, nhưng lại là một trong những lý do khiến tôi cưới nàng làm vợ. Lấy nhau rồi, tôi mới nhận ra sự nhớ dai của nàng làm tôi khổ sở.

Thưở yêu nhau, không có sinh nhật của người nào trong gia đình tôi mà nàng không nhớ. Vào những ngày đó, bao giờ nàng cũng dành cho gia đình tôi những bất ngờ thật dễ thương, không phải những món quà, mà chính sự quan tâm sâu sắc, sự tinh tế chu đáo của nàng làm cho mọi người trong nhà rất có cảm tình với nàng. Ba mẹ tôi giục tôi “cưới vợ thì

cưới liền tay” bởi ông bà sợ vuột mất cô dâu quý. Mấy đứa cháu thì tối ngày cứ quần lấy nàng khiến tôi có khi phải ganh tị với nàng.

Còn thói quen của mọi người trong nhà, thì nàng nhớ chính xác không sai vào đâu được : mẹ tôi kiêng món gì, ba tôi thích đọc loại sách nào, còn đứa em gái tôi thích mặc đồ “size” bao nhiêu...Tóm lại, nàng có thể nhớ tất tần tật những gì mà một thằng tôi sống trong gia đình từ bé đến lớn cũng không biết, chứ đừng nói là nhớ. Cho đến khi cưới xong, gia đình tôi vẫn an tâm hài lòng về sự chu đáo của cô con dâu mà theo mẹ tôi “còn hơn cả những đứa con ruột tao đẻ ra nữa”.

Chỉ có tôi mới biết tôi phải khổ sở bởi tính nhớ dai của nàng như thế nào. Trước khi cưới, có lần nàng bảo tôi :

- Anh hãy dọn dẹp lại phòng riêng của mình coi xem có gì cần “niêm phong” lại không thì làm trước khi em về, đừng để sau này em phát hiện ra là “mệt” đó!

Tôi hiểu nàng “ám chỉ” cái gì và câu nói với mệnh đề “nếu...thì...” của nàng còn bao hàm cả sự “đe dọa”, bởi trước kia tôi đã “thật thà thú thiệt” với nàng về những mối tình thời sinh viên của mình mà quên mất một câu đúc kết vô cùng chí lý là : “thật thà thường thua thiệt”. Nàng muốn tôi “dọn dẹp” những lá thư tình, những hình ảnh hay những kỷ vật có liên quan đấy mà.

Lúc đó, tôi nghĩ thật đơn giản :

- Có gì mà phải dọn, miễn là mình chỉ còn yêu cô ấy và lấy cô ấy mà thôi là đủ rồi.

Vả lại, bấy giờ tôi cũng chẳng nhớ mình để những thứ đó ở đâu. Tôi quan niệm những gì qua rồi thì thôi, tính tôi không thích những hoài niệm cũ với quá khứ. Vậy mà, chỉ sau tuần trăng mật, nàng bắt đầu ra tay “thanh lý” cái mớ bòng bong trong phòng tôi và không mấy khó khăn truy ra một đống “kẻ thù của những bà vợ hay ghen” : thư từ, hình ảnh, vài chiếc khăn tay và cả những thứ tôi từng tặng cô người yêu cũ nhưng bị trả lại kèm với những lời yêu đương vô cùng thấm thiết.

Thế là nàng yên lặng suốt mấy ngày sau đó. Bình thường sự ít nói của nàng đáng yêu vô cùng, nhưng lúc đó tôi chỉ thấy rờn rợn một sự lạnh lùng bao phủ hai vợ chồng. May mà tôi vừa tận hưởng những gì ngọt ngào nhất của tuần trăng mật, chứ nếu không, có lẽ nàng trừng phạt tôi bằng “mặt đắng” mất. Nàng đọc tất cả không sót một chi tiết nào và sau này cứ mỗi lần có dịp là nàng lại lôi ra, không để “dần vật” thì cũng để “dần mặt” tôi vì đã để cho nàng xem những thứ cấm kỵ đó.

Và chính cái trí nhớ chết tiệt của nàng đã hỗ trợ cho nàng trong việc công kích tôi. Đi ngoài đường, nếu tôi có lỡ đại ngoái nhìn một người nào đó trông quen quen thì nàng nhỏ nhẹ :

- Giống chị ấy quá hử anh ?

Khi tôi khen nàng cao và trắng, thì nàng hờn dỗi :

- May mà em giống chị ấy ở chỗ cao và trắng, nên anh mới lấy, chứ nếu không...để gì.

Rõ ràng những tấm ảnh nàng bắt gặp được đã in tạc vào bộ nhớ của nàng mất rồi.

Những lúc đó tôi chỉ còn biết chịu trận. Người ta nói :

- Cái gì chẳng phải trả giá.

Tôi biết mình đang phải “trả giá” cho sự “sơ sót của mình, nhưng tôi không nghĩ hậu quả lại kéo dài và dai dẳng đến vậy...

Sau nhiều lần nhún nhường, tôi nổi cáu thực sự. Thế nhưng, khi thấy nàng thút thít :

- Tại sao biết em nhớ dai như vậy mà anh còn cố tình để em thấy những thứ đó làm chi?

Tôi mới nhận ra lỗi là ở tôi cũng như ở cái trí nhớ dai dẳng của nàng, chứ nào phải nàng muốn làm khổ tôi.

Nếu có được một điều ước, tôi sẽ ước cho vợ tôi đừng có trí nhớ tốt như vậy, tương đương bộ nhớ của Pentium IV. Sẵn đây cũng xin nhắn nhủ cùng những người vợ có thói quen thích lôi quá khứ của chồng ra “nhắc nhở” rằng :

- Các ông chồng dù có thương vợ đến đâu cũng không thể chịu đựng nổi cái kiểu đào xới quá khứ của chồng lên như thế, tìm hiểu quá khứ của chồng chỉ để thông cảm và hiểu hơn về người chồng của mình thì tốt, bởi ai chẳng có quá khứ, nhưng đừng day nghiến, xỏ xiên hay chỉ trích, bởi đó cũng là một phần cuộc sống của mỗi người, hơn ai hết lại là của người mình đầu ấp tay gối, kề cận mỗi ngày. Trân trọng quá khứ của chồng hóa ra cũng chỉ là một cách yêu thương và tôn trọng chồng vậy!

Chắc hẳn trong khối óc của đờn bà con gái, trung khu thần kinh về nhớ chắc hẳn nằm cận kề với trung khu thần kinh về nói. Vì thế, một khi đã nhớ dai thì chắc chắn họ cũng sẽ nói dài. Lòng đầy thì ắt hẳn phải tràn ra ngoài mà thôi.

Như chúng ta đã biết :

- Người là một con vật có ngôn ngữ, có tiếng nói.

Ngôn ngữ và tiếng nói chính là một quà tặng quý giá Thượng đế ban tặng cho con người, để truyền thông những tư tưởng, những ý nghĩ, nhờ đó hiểu nhau hơn và xích lại gần nhau hơn.

Thế nhưng, ngôn ngữ và tiếng nói lại là điều chúng ta thường sai lỗi hơn cả, bởi vì với ngôn ngữ và tiếng nói, chúng ta có thể sai lỗi ở mọi nơi, trong mọi lúc và với mọi người.

Gã không rõ có ai đó đã phát biểu một câu được liệt vào hạng “ranh ngôn” như thế này :

- Nơi nào có hai hay ba chị đờn bà tụ tập lại, thì nơi đó bỗng trở thành một cái chợ.

Lúc bấy giờ chị đờn bà nào cũng nghiêm nhiên là một phóng viên vỉa hè. Họ thu lượm và thông truyền cho nhau đủ mọi thứ tin tức từ trong nhà cho ra đến ngoài phố, từ chuyện riêng tư cho đến chuyện công cộng, chị đờn bà nào cũng cảm thấy ngứa cái lỗ miệng, nên rất khỏe nói : nói dềo, nói dai, nói dài.

Gã không đồng ý với mấy câu ca dao vốn ca tụng cánh đờn ông con gái :

- Đờn ông nông nổi giềng khơi,

Đờn bà sâu sắc như coi đặng trâu.

- Khôn ngoan cũng thể đòn bà,

Dù là vụng dại cũng là đòn ông.

Thực vậy, trong cuộc sống không thiếu gì những anh đòn ông khù khờ và đại dốt, đồng thời cũng không thiếu những chị đòn bà khôn ngoan và giỏi giang, chẳng thể mà có chị đòn bà đã làm tới chức nữ hoàng, thủ tướng, bộ trưởng...

Thế nhưng, không phải cứ nói dề nói dài mà sự thực và phần thắng sẽ thuộc về mình, bởi vì :

- Khôn ngoan chẳng lọ nói nhiều,

Người khôn mới nói nửa điều đã khôn.

Tuy nhiên, nói dề nói dài nói dai mà thôi chưa kinh khủng cho bằng việc nói day và nói dứt.

Thực vậy, một anh chồng, ở sở thì bị cấp trên chèn ép, cấp ngang ganh tị, cấp dưới bướng bỉnh. Trở về nhà chỉ thầm ước một điều là sẽ tìm thấy khuôn một mặt dịu hiền, một nụ cười tươi thắm, một lời nói ngọt ngào của chị vợ để quên đi những buồn đau và cực nhọc :

- Bấy thương nét ở khôn ngoan,

Tám thương ăn nói lại càng thêm xinh.

- Lạ thay nét nói nét cười,

Nét sao lại khiến cho người muốn thương.

Thế nhưng, có chị vợ lại thường xuyên càu nhàu và cạu cọ. Cứ thấy anh chồng vác mặt về là liền “a lê hấp” nhào vô day nghiền và day dứt :

- Sao anh thua người ta thế này, sao anh thua người ta thế nọ. Người ta kiếm tiền như nước đem về cho vợ cho con, còn anh sao vô tài bất tướng quá vậy. Khốn thân tôi, khổ thân tôi...

Ngay cả những lúc thân mật, chị vợ ấy cũng sẵn sàng rót vào tai anh chồng những lời nói chua như giấm và cay hơn cả ớt. Nhất là những khi xảy ra chuyện xích mích, thì nói dèo nói dài nói dai mà thôi chưa đủ, chị vợ ấy còn nói xiên nói xẹo, nói bóng nói gió, nói móc nói méo, xóc vào đến tận tâm can tì phế anh chồng.

Hai chủ đề thường được chị vợ đem ra mà day dứt đối với anh chồng, đó là chuyện “cơm áo gạo tiền” và chuyện “tình lem nhem”, cho dù chưa được phối kiểm hay chỉ là những tin đồn thất thiệt.

Đến nước đó, anh chồng chỉ còn hai cách giải quyết :

- Một là yên lặng bỏ đi, hai là thượng cẳng chân hạ cẳng tay, cho cô ấy một trận để câm miệng lại.

Cả hai cách giải quyết đều bất ổn và bất lợi cho bản thân cũng như cho gia đình.

Gã cũng xin ghi lại nơi đây nỗi buồn của một anh chồng có chị vợ vốn nói dèo và nói dài, nói day và nói dứt :

...Khi yêu nhau thì hầu như các cô rất dịu dàng, e lệ và ít nói. Nhưng khi đã yên bề gia thất, thì cái sự nói dài tỷ lệ thuận với năm tháng và tuổi tác. Những lời dễ thương âu yếm thì con êm tai, chứ đi làm về mệt mà nghe những chuyện ngày xưa dai nhách thì thật khổ. Đôi khi giận cá chém thớt, cần nhần con rồi la rầy luôn cả chồng, coi chồng như con.

Các ông kiểm soát kéo dài thời gian ở ngoài đường để khỏi bị “nhai lỗ tai”, rồi những chuyện gì xảy ra thì chỗ có trời mới biết! Có ông tâm sự rằng :

- Ước gì có thể ghi âm “bài ca không quên” của vợ để được quyền bấm nút stop bất kỳ lúc nào muốn, chứ thực tế ngoài đời thì đành chịu thua.

Cuộc sống ngày càng cuốn hút con người vào tốc độ của nó. Những giây phút hiếm hoi ở nhà, ở bên nhau nên là những giây phút êm đềm. Hãy nói những lời yêu thương mật ngọt. Nếu mệt quá thì chí ít là nên...im lặng để có thể thư giãn nghỉ ngơi. Chuyện gì thủng

thẳng lúc hai vợ chồng bình tĩnh cùng trao đổi. Đừng làm khổ nhau vì những chuyện không đáng, nhằm giữ cho mái ấm luôn là “một cỏi đi về”.

Sau cùng là nói gian và nói dối. Nói dối chồng con trong việc chi tiêu, nói dối bè bạn trong việc giao tế, buôn bán và nhất là nói gian cho người khác. Cũng lại một câu “ranh ngôn” khác phát biểu :

- Nơi nào có hai hay ba chị đờn bà tụ lại với nhau, chắc chắn nơi đó có nói hành nói xấu, bằng không thì cứ chặt đầu tôi đi.

Nói đúng sự thật những sai lỗi của người khác còn có thể thông cảm, chứ phóng đại tô màu, bóp méo sự thật, hay dựng chuyện cốt để vui cười với nhau hay để hạ nhục, thì đó là điều bất ổn làm mất đi danh dự của người khác, khó mà đền trả cho được, bởi vì :

- Nhất ngôn xuất khẩu, tứ mã nan truy. Một lời nói ra khỏi miệng, thì bốn ngựa đuổi theo cũng không kịp.

Bởi đó, người xưa đã khuyên :

- Hãy ngoáy lưỡi bảy lần trước khi nói.

- Lời nói chẳng mất tiền mua,

Liệu lời mà nói cho vừa lòng nhau.

Để kết luận, gã xin ghi lại lời một người mẹ khuyên cô con gái rệu của mình sắp sửa đi làm dâu thiên hạ như sau :

- Con ơi mẹ bảo con này,

Học buôn học bán cho tày người ta.

Con đừng học thói chua ngoa.

Họ hàng ghét bỏ, người ta chê cười.

Chuyện phiếm của Gã siêu.

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA